

CÔNG TY TNHH SUNMAX-LED



PRODUCTS CATALOG

LED TRONG SUỐT

GIẢI PHÁP HIỂN THỊ HÀNG ĐẦU, KIẾN TẠO LỢI THẾ CẠNH TRANH

SM
SUNMAX LED



VỀ SUNMAX LED

Công ty TNHH Sunmax-LED là một trong số ít doanh nghiệp công nghệ cao tại Việt Nam hội tụ đủ năng lực toàn diện từ nghiên cứu & phát triển (R&D), sản xuất, đến thi công và hậu mãi. Chúng tôi tự hào là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực màn hình LED trong suốt và LED cao cấp tại Việt Nam, cam kết mang đến những giải pháp hiện thị đột phá giúp các thương hiệu và công trình tỏa sáng, trở nên nổi bật, khác biệt và đẳng cấp.

Sức mạnh của Sunmax-LED đến từ sự kết hợp độc đáo giữa nền tảng sản xuất quốc tế với nhà máy quy mô 7.000m² tại Thâm Quyến (thủ phủ công nghệ LED toàn cầu) và đội ngũ kỹ thuật, chuyên gia chuyên nghiệp ngay tại Việt Nam. Mô hình này cho phép chúng tôi mang đến những giải pháp được "may đo" linh hoạt, chủ động hoàn toàn về nguồn cung mà vẫn đảm bảo chất lượng theo những tiêu chuẩn quốc tế khắt khe nhất.

Với định vị là một thương hiệu cao cấp, Sunmax-LED chứng minh giá trị thương hiệu bằng năng lực công nghệ vượt trội, giải pháp tùy chỉnh sáng tạo và chính sách hậu mãi toàn diện...Tất cả những giá trị ấy chính là yếu tố cốt lõi tạo nên sự an tâm tuyệt đối trong lòng mỗi khách hàng và sự thành công rực rỡ trong từng dự án mà Sunmax-LED vinh dự được đồng hành.

NĂNG LỰC

500m²

Màn hình
LED/ngày

Chủ
động
Sản
xuất và
Nguồn
cung

**Quốc
tế**

Đội ngũ
kỹ thuật

Công
nghệ
và R&D
chuyên
sâu

**ISO
9001**

Tiêu chuẩn
nhà máy

Quy trình
sản xuất
chất lượng

SMT

4 dây chuyền
tự động

Công
nghệ
sản xuất
hiện đại

OEM

Sản xuất
riêng

Thiết
kế theo
yêu cầu
đặc thù

**CE,
RoHS**

Chứng nhận
quốc tế

Chất lượng
tiêu chuẩn
toàn cầu

Sunmax LED - Sơ đồ dịch vụ tuần hoàn

1 Tư vấn & Thiết kế

Ý tưởng -> Giải pháp kỹ thuật



2 Sản xuất và Kiểm soát

ISO 9001, CE, RoHS



3 Thi công & Lắp đặt

Đa địa hình, đa công nghệ



4 Vận hành & Chuyển giao

Đồng hành trong suốt vòng đời dự án



5 Bảo hành & Hậu mãi

Lập trình và Đào tạo vận hành



S.M.
SUNMAX LED

Danh mục sản phẩm

01 **Block Series** 06
Màn hình LED
trong nhà

02 **Block Pro Series** 22
Màn hình LED
ngoài trời

03 **Rhmen Series** 34
Màn hình LED film

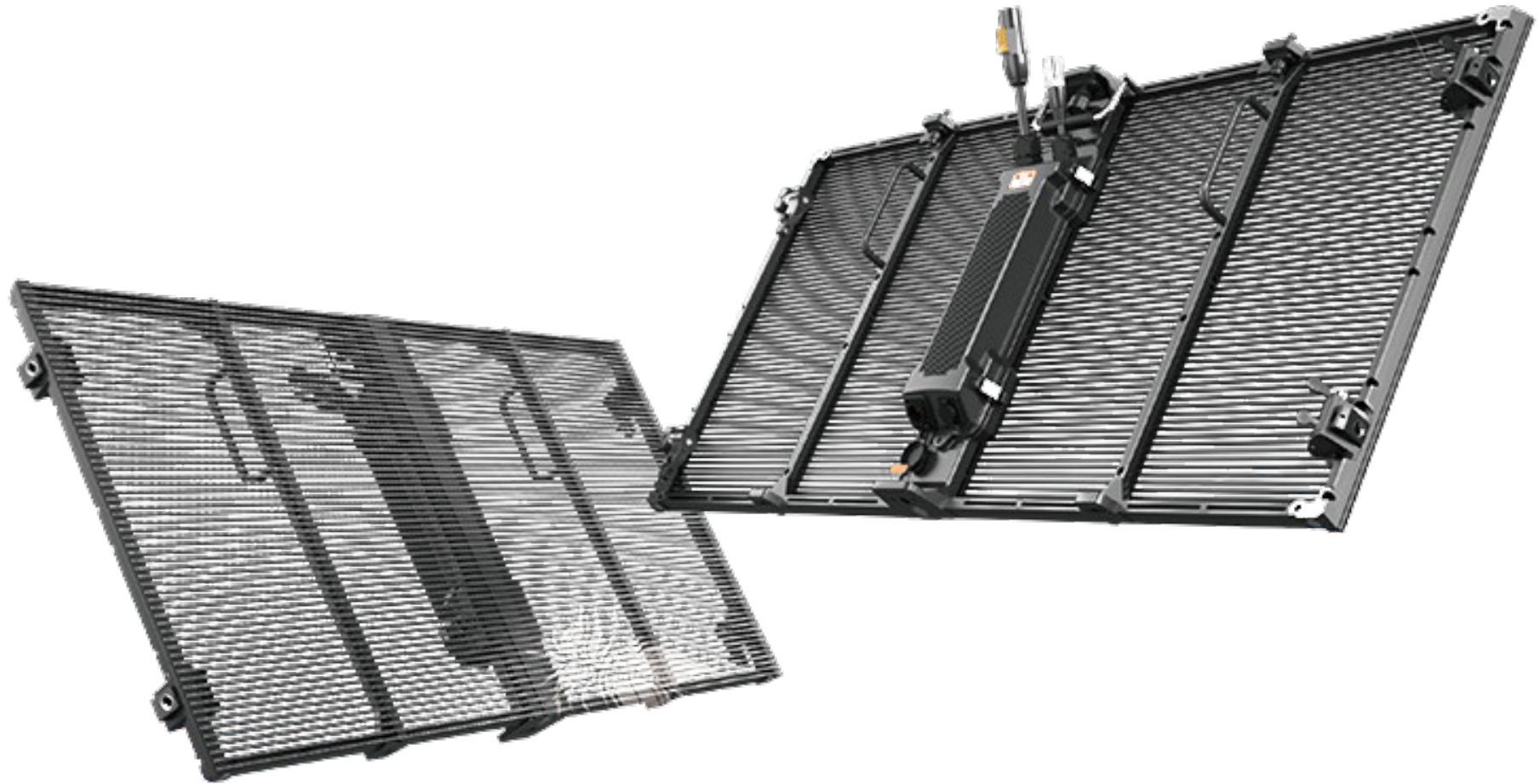
04 **Riband Series** 42
Màn hình LED kính

05 **Haloes Series** 49

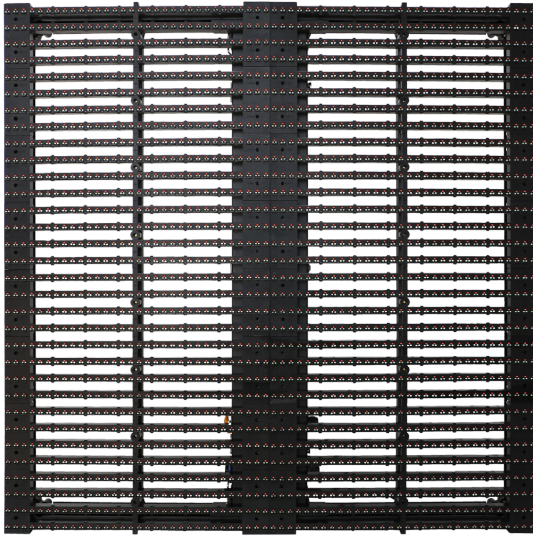
06 **Sản phẩm tùy chỉnh** 63

01 Block

Màn hình LED trong nhà



Block



Tổng quan dòng sản phẩm

Block Series là dòng màn hình LED trong suốt tiêu chuẩn, được phát triển với ưu thế vượt trội về độ hiển thị và công nghệ hạt đèn. Dòng sản phẩm này không giới hạn phân loại, tuy nhiên, có 3 phân loại chính: P2.6, P3.1, và P3.9, đáp ứng đa dạng nhu cầu sử dụng và dự án khác nhau.



Siêu mỏng



Độ sáng cao



Hiển thị tốt



Trong suốt



Góc nhìn rộng



Deep Color



Siêu nhẹ



Tuổi thọ cao

TÍNH NĂNG



Khả năng hiển thị tuyệt vời

Sản phẩm có thể truyền tải hình ảnh với 281 nghìn tỷ màu sắc khác nhau



Khả năng thích ứng môi trường ánh sáng

Độ sáng tối đa lên đến 4500 nit, nổi bật dù ở không gian có nhiều nguồn sáng khác nhau.



Thiết kế mỏng nhẹ và Linh hoạt

Cabinet hợp kim nhôm: Trọng lượng <8KG/m², độ dày chỉ 50mm. Thiết kế ghép nối thông minh linh hoạt nhiều điều kiện lắp đặt.



Hiệu suất chuyển động mượt mà

Tần số làm tươi đạt 3840 Hz, Thang độ xám 16 bit giúp tái tạo dải quang màu mịn màng.

Thông số kỹ thuật chi tiết cho các dòng Block

| Tham số | Block P2.6 | Block P3.1 | Block P3.9 | |
|--|--|---|---|---|
| Tham số Vật lý (Physical Parameter) | Khoảng cách giữa các điểm ảnh (mm) | 2.6*5.2mm | 3.125*6.25mm | 3.91*7.81 mm |
| | Loại LED (Độ sáng max/min) | SMD 1515/1415 | SMD 2020/1921 | SMD 2020/1921 |
| | Kích thước Cabinet (Rộng x Cao x Sâu) (mm) | 1000*500*50mm | 1000*500*50mm | 1000*500*50mm |
| | Mật độ điểm ảnh | 73728 | 51200 | 32768 |
| | Trọng lượng màn hình (kg) | <8KG/m ² | <8KG/m ² | <8KG/m ² |
| | Chất liệu màn hình | Alumium Profile | Alumium Profile | Alumium Profile |
| | Kích thước module (Rộng x Cao) (mm) | 500*125mm | 500*125mm | 500*125mm |
| | Độ trong suốt | 58% | 60% | 68% |
| | Tuổi thọ (h) | 100.000 hours | 100.000 hours | 100.000 hours |
| Tham số quang điện (Opto electronic Parameter) | Độ sáng (nit) | L:800/H:4500 | L:800/H:4500 | L:800/H:4500 |
| | Tần số làm mới (Hz) | 1920 Hz/3840 Hz | 1920 Hz/3840 Hz | 1920 Hz/3840 Hz |
| | Độ xám (Bit) | 16 Bit | 16 Bit | 16 Bit |
| | Màu sắc | 281 trillion | 281 trillion | 281 trillion |
| | Phương pháp quét | 1/12 | 1/10 | 1/8 |
| | Góc nhìn ngang (°) | 160° | 160° | 160° |
| | Góc nhìn dọc (°) | 160° | 160° | 160° |
| | Loại điều khiển | Constant current | Constant current | Constant current |
| | Điện áp hoạt động (V) | 100~240 | 100~240 | 100~240 |
| | Công suất tiêu thụ tối đa (W/m ²) | 400W/m ² / 800W/m ² | 400W/m ² / 800W/m ² | 400W/m ² / 800W/m ² |
| | Công suất tiêu thụ trung bình (W/m ²) | 120W/m ² / 250W/m ² | 120W/m ² / 250W/m ² | 120W/m ² / 250W/m ² |
| | Tham số ứng dụng (Application Parameter) | Nhiệt độ hoạt động (°C) | -10%~40C | -10%~40C |
| Độ ẩm hoạt động | | 10%~90% | 10%~90% | 10%~90% |
| Đánh giá IP (Mặt trước/Sau) | | IP30 | IP30 | IP30 |
| Bảo trì module | | Front + Rear | Front + Rear | Front + Rear |
| Chứng nhận | | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC |



Chất Âu
đương đại

SKODA

SKODA

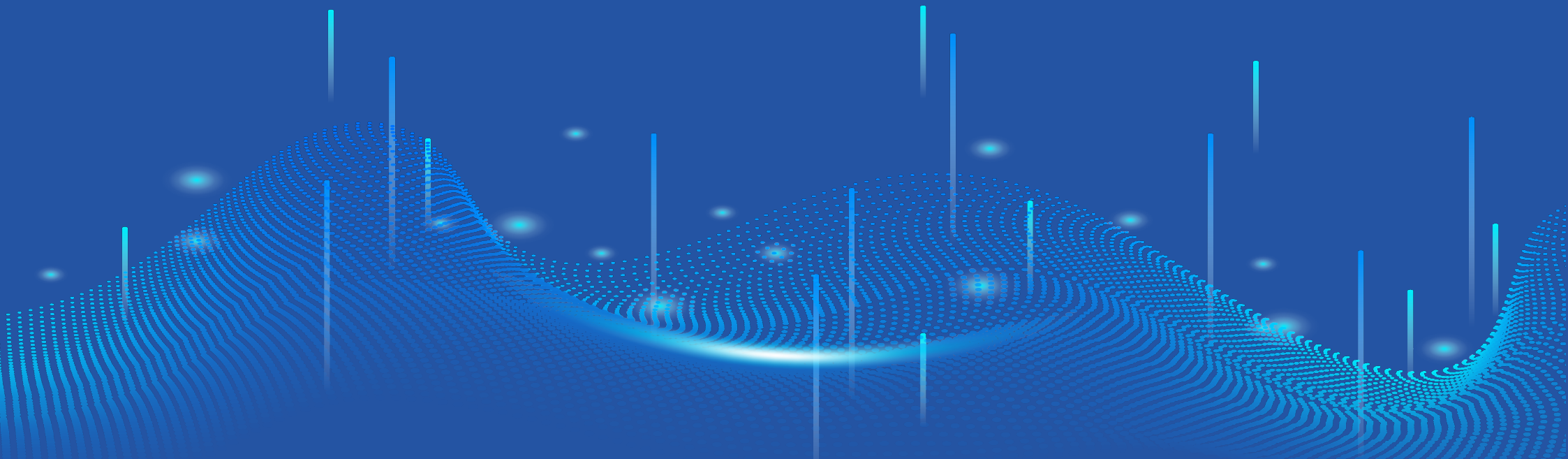
SKODA

SKODA



Dự án Block - Sunmax-LED

SHOWROOM VÀ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI



SHOWROOM SKODA HÀ NỘI

**LED Trong suốt BK
3.91 (40m²)**

Nổi bật Thương hiệu

Hiển thị rực rỡ, sắc nét
từ bên ngoài ngay cả
ban ngày (Độ sáng
4500 nit)

Giữ nguyên sự sang
trọng, thông thoáng
cho Showroom.

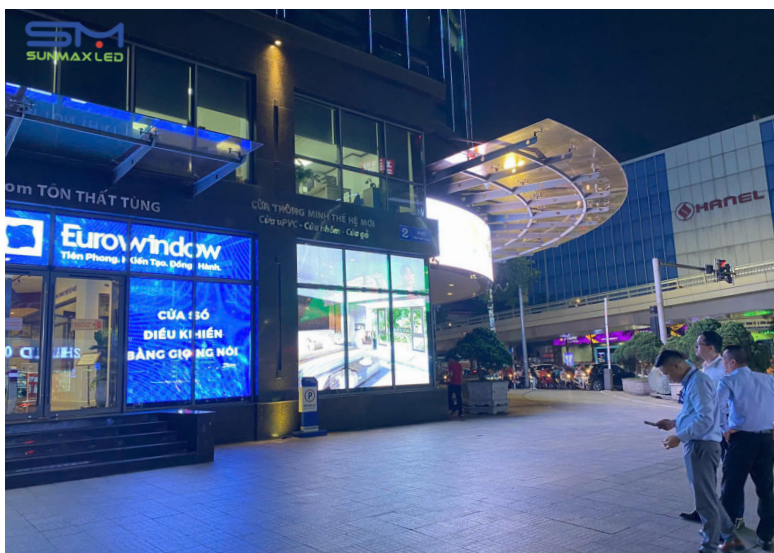


SHOWROOM EUROWINDOW

**LED Trong suốt BK 3.91
(32m²)**

Tối ưu Kiến trúc

Thiết kế tùy chỉnh theo kích thước từng tấm kính
Hiển thị sáng rõ ra bên ngoài như LED ngoài trời



TÒA NHÀ AN PHƯỚC GROUP

LED Trong suốt BK 3.1 (36m²)

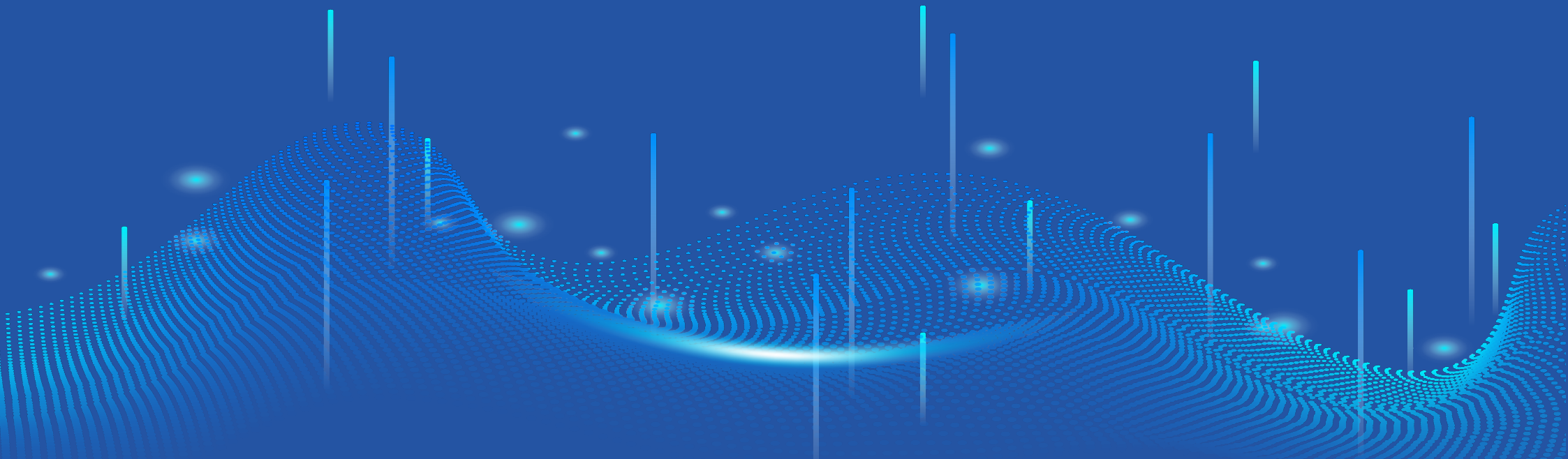
Điểm nhấn Khu vực Trung tâm

Lắp phía trong mặt kính nhưng hiển thị sáng rõ
Thu hút sự chú ý từ xa ngay cả trong khu vực tập nập



Dự án Block – Sunmax-LED

GIẢI TRÍ VÀ SỰ KIỆN NỘI BỘ



SHARK BAR, HÀ NỘI

LED Trong suốt BK 3.91 (48m²)

Trải nghiệm Đắm chìm
Độ sáng thấp (**800 CD**) phù hợp hoàn hảo với không gian ánh sáng yếu.
Màn hình đồng bộ với nhạc và ánh sáng, tăng trải nghiệm thị giác.



SỰ KIỆN RA MẮT OMODA C5

LED Trong suốt **BK P2.6 (30m²)**

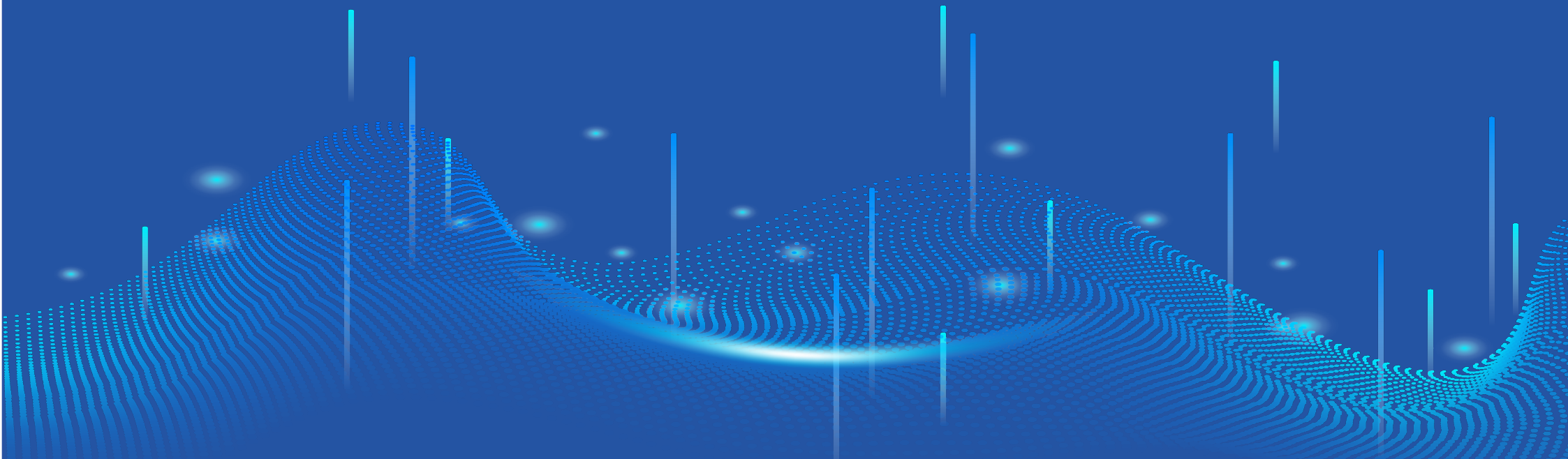
Kịch tính hóa Khoảnh khắc

Chất lượng hình ảnh siêu sắc nét (**P2.6mm**)

Tạo ra khoảnh khắc bùng nổ khi sản phẩm xuất hiện sau “bức màn công nghệ”.



Block - Ứng dụng thực tế



Trình chiếu Tác phẩm Nghệ thuật

Ứng dụng:

Lắp đặt sau các tấm kính trưng bày hoặc cửa sổ bảo tàng. Hiển thị thông tin tương tác, video mô tả tác phẩm mà không che chắn kiến trúc/tác phẩm gốc.

Đặc điểm đáp ứng của Block:

Mật độ điểm ảnh cao (73.728/m²) và Độ trong suốt 65% – Đảm bảo chi tiết nghệ thuật và độ sắc nét màu sắc.

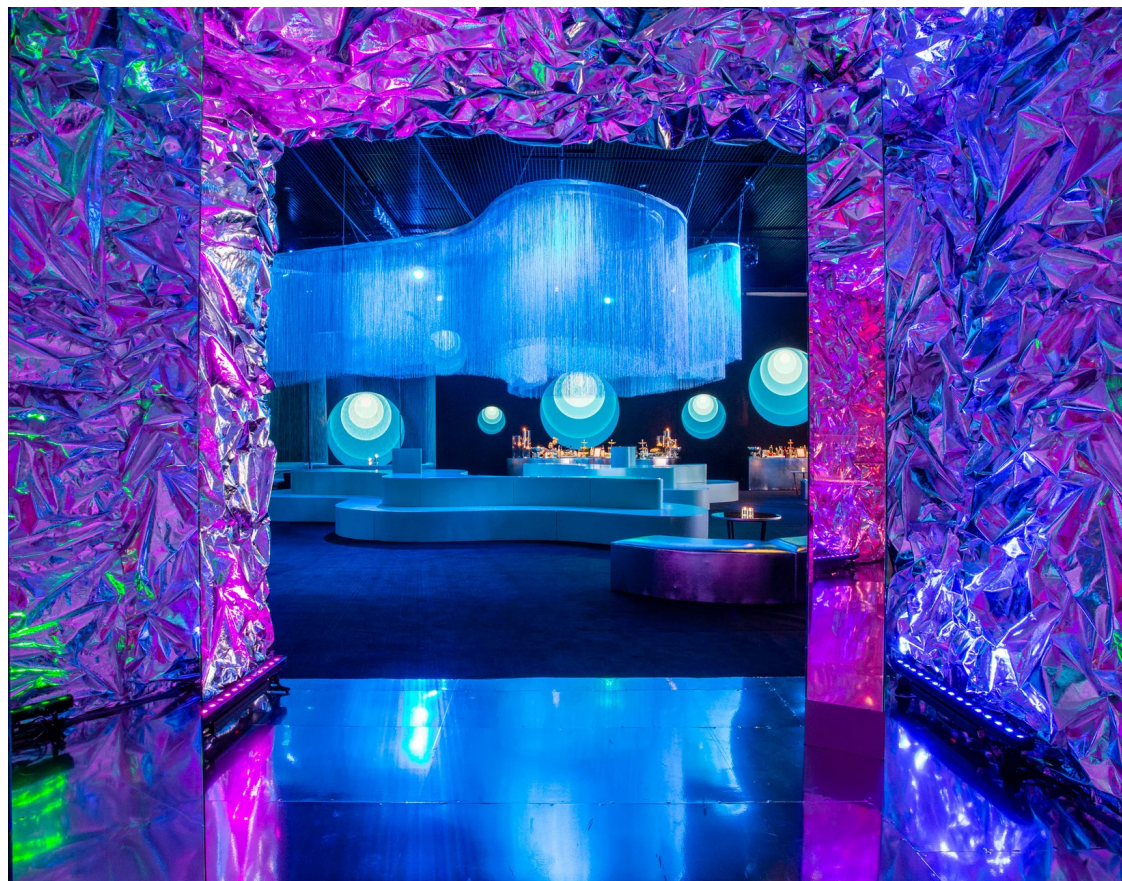
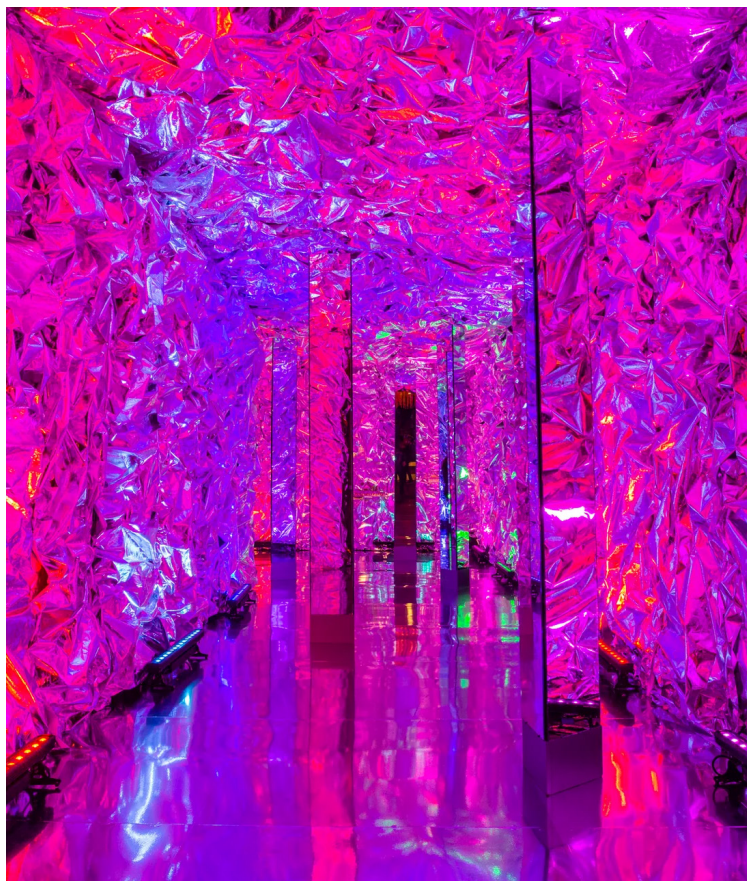


(Museum of Tolerance Los Angeles)

Mặt dựng Thang máy Kính

Ứng dụng: Nâng cao hình ảnh thương hiệu và tạo điểm nhấn kiến trúc tại các khu vực tiếp đón.

Đặc điểm đáp ứng của Block: Trọng lượng nhẹ ($< 8\text{kg/m}^2$) và độ mỏng (**50mm**) – Giảm thiểu áp lực lên kết cấu, dễ dàng thi công trong không gian hạn chế, độ sáng lên đến 4500 nit tạo hiệu ứng không gian ấn tượng.



Trung tâm tổ chức tiệc Charlo, Bồ Đào Nha

SÂN BAY, NHÀ GA & TRUNG TÂM VẬN CHUYỂN



Đảm bảo thông tin được truyền tải rõ ràng và liên tục 24/7.

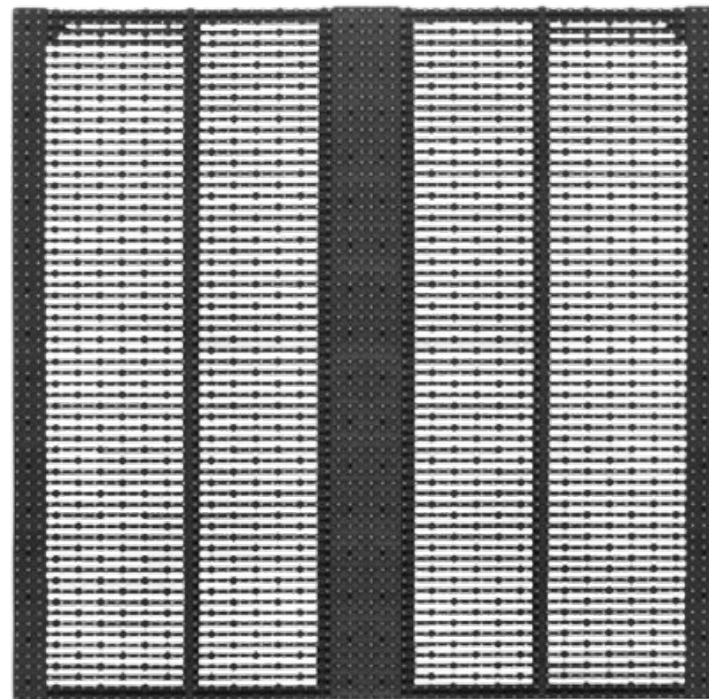
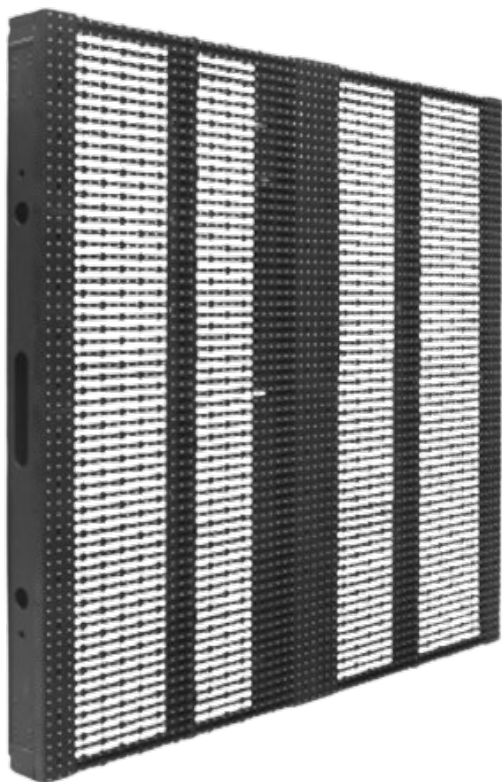
Ứng dụng: Hiển thị Thông tin Chuyến bay/Hướng dẫn Lắp đặt tại các cổng ra vào, cửa sổ lớn. Vừa hiển thị thông tin cập nhật, vừa không cản trở tầm nhìn và ánh sáng cho không gian bên trong.

Đặc điểm đáp ứng của Block: Tuổi thọ cao (**100.000 giờ**) và Ổn định (Chứng nhận **CE, RoHS**) – Vận hành bền bỉ **24/7** trong môi trường công cộng.

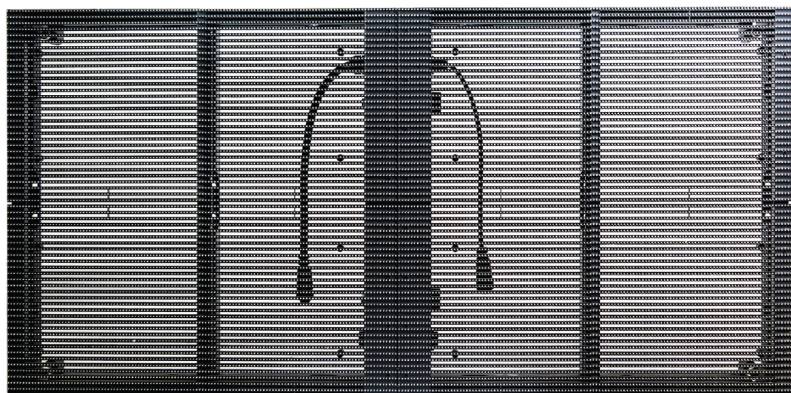


02 Block Pro Series

Màn hình LED ngoài trời



Block Pro SMD



Tổng quan dòng sản phẩm

Block Pro SMD Series là dòng sản phẩm LED trong suốt ngoài trời, kết hợp độ bền bỉ của chuẩn IP65 và chất lượng hiển thị sắc nét của công nghệ hạt đèn SMD. Sản phẩm cung cấp giải pháp cân bằng giữa hiệu suất hiển thị, thẩm mỹ và tính linh hoạt cho đa dạng ứng dụng ngoài trời.

IP 65

Siêu bền



Độ sáng cao

SMD

Hạt đèn



Deep Color



Hiển thị tốt

75%

Trong suốt



Góc nhìn rộng

8Year

Tuổi thọ cao

TÍNH NĂNG



Chất lượng hiển thị cao

Công nghệ hạt đèn SMD, mang đến chất lượng hiển thị xuất sắc và độ phân giải cao.



Độ sáng vượt trội

Hạt đèn hiệu suất cao có độ sáng trên 4500 nit.



Chống chịu thời tiết và các điều kiện bất lợi

Đạt chuẩn IP65 chống bụi và kháng nước trong môi trường hoạt động khắc nghiệt.



Góc nhìn rộng và Màu sắc đồng đều

Góc nhìn ngang/dọc rộng 160 độ, tỷ lệ trong suốt cao nhờ bóng LED nhỏ gọn.



Thiết kế linh hoạt và dễ bảo trì

Thiết kế thông minh có độ linh hoạt cao, dễ dàng lắp đặt hoặc bảo trì.



Tính thẩm mỹ kiến trúc

Tỷ lệ trong suốt cao tạo nét đẹp cho mặt tiền kiến trúc ngay cả khi màn hình tắt.

Thông số kỹ thuật chi tiết cho các dòng Block Pro SMD

| Tham số | | P3.9-7.8 | P5.2-10 | P10.4 | P15.6 | P20 |
|--|--|-------------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|
| Tham số Vật lý (Physical Parameter) | Khoảng cách giữa các điểm ảnh (mm) | X:3.9 - Y:7.8 | X:5.2 - Y:10.4 | X:10.4 - Y:10.4 | X:15.6 - Y:15.6 | X:20.8 - Y:20.8 |
| | Loại LED (Độ sáng max/min) | SMD 1921 | SMD 1921 | SMD 2727 | SMD 2727 | SMD 2727 |
| | Kích thước Cabinet (Rộng x Cao x Sâu) (mm) | 1000*500*80 mm | 1000*500*80 mm | 1000*500*80 mm | 1000*500*80 mm | 1000*500*80 mm |
| | Mật độ điểm ảnh | 32768 | 18432 | 9216 | 4096 | 2304 |
| | Trọng lượng màn hình (kg) | 15 | 15 | 15 | 14 | 15 |
| | Chất liệu màn hình | Alumium Profile | Alumium Profile | Alumium Profile | Alumium Profile | Alumium Profile |
| | Chip | ICN2153 | MY9866 | MY9866 | ICN2038S | ICN2038S |
| | Độ trong suốt | 53% | 58% | 68% | 71% | 75% |
| | Tuổi thọ (h) | 100.000 hours | 100.000 hours | 100.000 hours | 100.000 hours | 100.000 hours |
| Tham số quang điện (Opto electronic Parameter) | Độ sáng (nit) | >4500 | >4500 | >4500 | >5500 | >5500 |
| | Tần số làm mới (Hz) | 1920 Hz/3840 Hz | 1920 Hz/3840 Hz | 1920 Hz/3840 Hz | 1920 Hz/3840 Hz | 1920 Hz/3840 Hz |
| | Độ xám (Bit) | 16 Bit | 16 Bit | 16 Bit | 16 Bit | 16 Bit |
| | Màu sắc | 281 trillion | 281 trillion | 281 trillion | 281 trillion | 281 trillion |
| | Phương pháp quét | 1/8 | 1/4 | 1/2 | Static | Static |
| | Góc nhìn ngang (°) | 160° | 160° | 160° | 160° | 160° |
| | Góc nhìn dọc (°) | 160° | 160° | 160° | 160° | 160° |
| | Loại điều khiển | Constant current | Constant current | Constant current | Constant current | Constant current |
| | Điện áp hoạt động (V) | 100~240 | 100~240 | 100~240 | 100~240 | 100~242 |
| | Công suất tiêu thụ tối đa (W/m ²) | 800 | 800 | 800 | 800 | 800 |
| | Công suất tiêu thụ trung bình (W/m ²) | 260 | 260 | 260 | 260 | 260 |
| | Tham số ứng dụng (Application Parameter) | Nhiệt độ hoạt động (°C) | -10%~40C | -10%~40C | -10%~40C | -10%~40C |
| Độ ẩm hoạt động | | 10%~90% | 10%~90% | 10%~90% | 10%~90% | 10%~90% |
| Đánh giá IP (Mặt trước/Sau) | | IP65 | IP65 | IP65 | IP65 | IP65 |
| Bảo trì module | | Front + Rear | Front + Rear | Front + Rear | Front + Rear | Front + Rear |
| Chứng nhận | | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC |



CAPITAL 21

VERSACE

CHANEL BAZAR

CHALET
D&G
DIEGO GABBANA
VERSACE

VERSACE

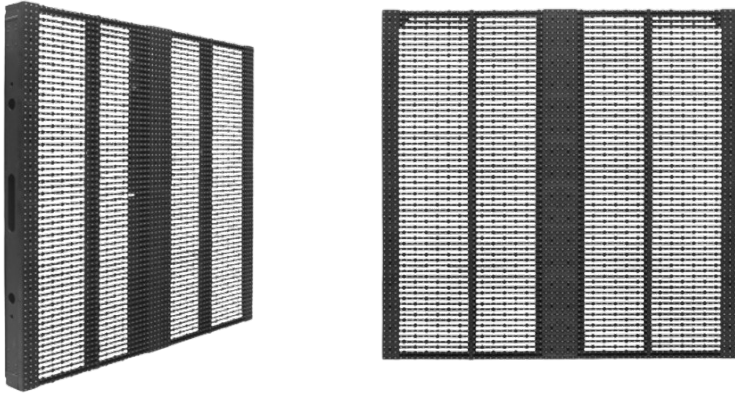
CHANNEL

DUKE

HOUDINI

DOUG

Block Pro DIP



Tổng quan dòng sản phẩm

Block Pro DIP Series là giải pháp màn hình LED trong suốt ngoài trời được thiết kế cho các dự án cần tầm nhìn xa, nơi yêu cầu cao nhất về độ sáng và khả năng chống chịu thời tiết. Sản phẩm sử dụng công nghệ bóng DIP siêu bền và cấu trúc khung cứng vững.

IP 65

Siêu bền



Độ sáng cao



Hiển thị tốt

DIP

Hạt đen



Deep Color



Góc nhìn rộng

8 Year

Tuổi thọ cao



Tiêu chuẩn

TÍNH NĂNG



Độ sáng cực đại

Độ sáng 8000 nit - 10000 nit, rõ nét dưới nắng gắt trực tiếp



Siêu bền bỉ với chuẩn IP67

Khả năng chống bụi và nước chuẩn IP 67, khung hợp kim nhôm nguyên khối cứng vững.



Công nghệ bóng DIP siêu bền

Bóng công nghệ DIP với tuổi thọ và độ ổn định đáng kinh ngạc 100.000 giờ.



Hiệu suất sáng tối ưu

Cấu trúc điểm ảnh đặc biệt (2R 2G 2B / điểm ảnh), hiệu suất sáng tốt, độ bão hòa màu tại mỗi điểm ảnh tăng.



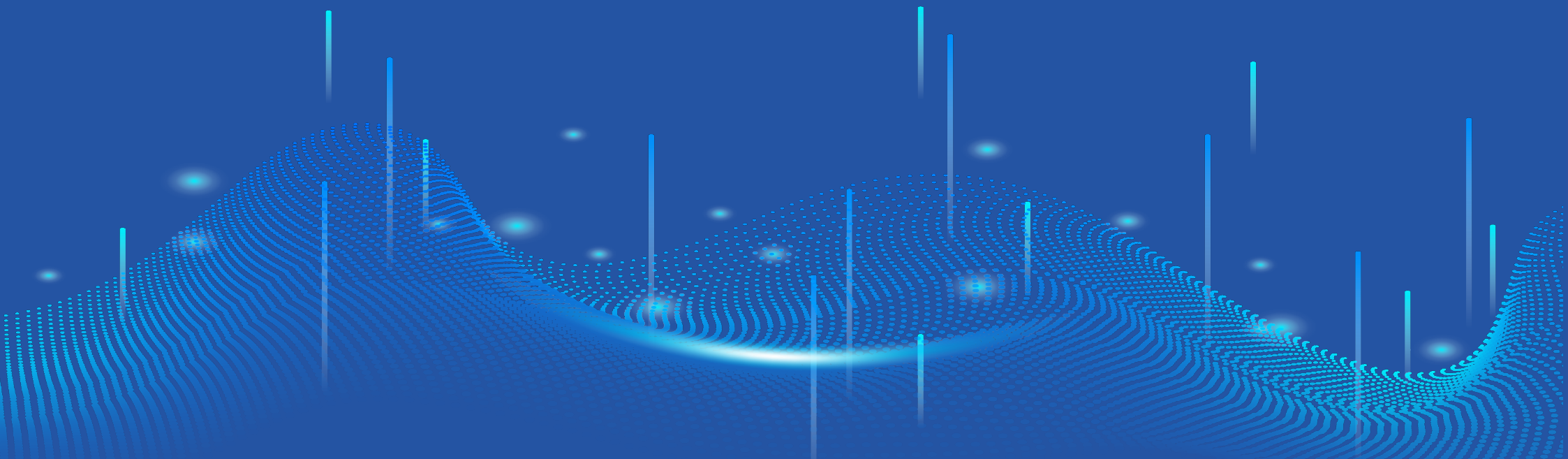
Độ trong suốt đáng kể

Độ trong suốt cao (max 60%), cho ánh sáng xuyên qua và giảm cản trở tầm nhìn công trình.

Thông số kỹ thuật chi tiết cho các dòng Block Pro DIP

| | Tham số | BK-Pro-1515 | BK-Pro-2550 |
|--|--|-------------------------|-----------------------|
| Tham số Vật lý (Physical Parameter) | Khoảng cách giữa các điểm ảnh (mm) | 15.6/15.6 mm | 50/25 mm |
| | Loại LED (Độ sáng max/min) | DIP | DIP |
| | Kích thước Cabinet (Rộng x Cao x Sâu) (mm) | 1000*1000*68.5 mm | 500*1500*68.5 mm |
| | Mật độ điểm ảnh | 4096 px/m ² | 800 px/m ² |
| | Trọng lượng màn hình (kg) | 20kg/ SQM | 14.7 kg/ SQM |
| | Chất liệu màn hình | Alumium Profile | Alumium Profile |
| | Độ trong suốt | 40% | 60% |
| | Tuổi thọ (h) | 100.000 hours | 100.000 hours |
| Tham số quang điện (Opto electronic Parameter) | Độ sáng (nit) | 8000 - 10.000 nit | 8000 nit |
| | Tần số làm mới (Hz) | 3840 Hz | 3840 Hz |
| | Độ xám (Bit) | 16 Bit | 16 Bit |
| | Màu sắc | 281 trillion | 281 trillion |
| | Số điểm màu trên mỗi bóng đèn | 1Red 1Green 1Blue | 2Red 2Green 2Blue |
| | Góc nhìn ngang (°) | 120° | 120° |
| | Góc nhìn dọc (°) | 60° | 60° |
| | Loại điều khiển | Constant current | Constant current |
| | Điện áp hoạt động (V) | 180~264 VAC | 180~264 VAC |
| | Công suất tiêu thụ tối đa (W/m ²) | 500 | 500 |
| | Công suất tiêu thụ trung bình (W/m ²) | 170 | 170 |
| | Tham số ứng dụng (Application Parameter) | Nhiệt độ hoạt động (°C) | -25°C~50°C |
| Độ ẩm hoạt động | | 10%~90% | 10%~90% |
| Đánh giá IP (Mặt trước/Sau) | | IP67 | IP67 |
| Bảo trì module | | Front + Rear | Front + Rear |
| Chứng nhận | | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC |

Dự án Block Pro Sunmax-LED



ĐẠI NHẠC HỘI BORN PINK WORLD TOUR (Hong Kong)



LED Trong suốt Block Pro - P10 (>150 m2 trên sân khấu)

Hiệu suất Sân khấu Bền bỉ:

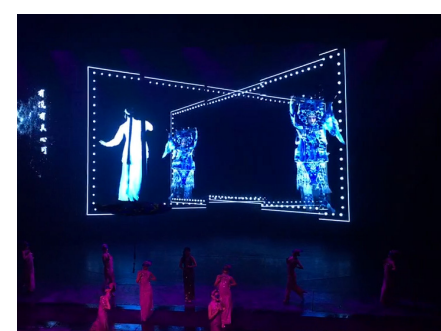
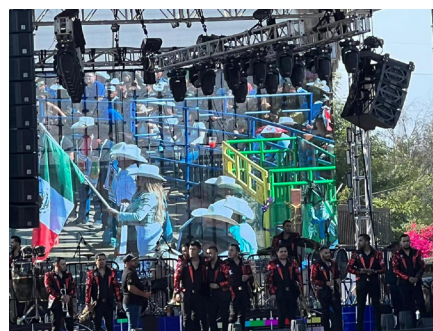
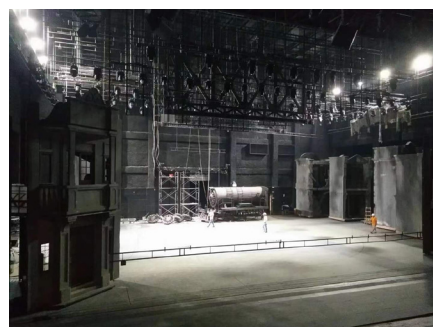
Khẳng định khả năng vận hành ổn định trong sự kiện quốc tế quy mô lớn và thời gian dài, bán ngoài trời, đòi hỏi độ sáng cao và góc nhìn rộng.

SÂN KHẤU KỊCH TRINH CHÂU (Trung Quốc)

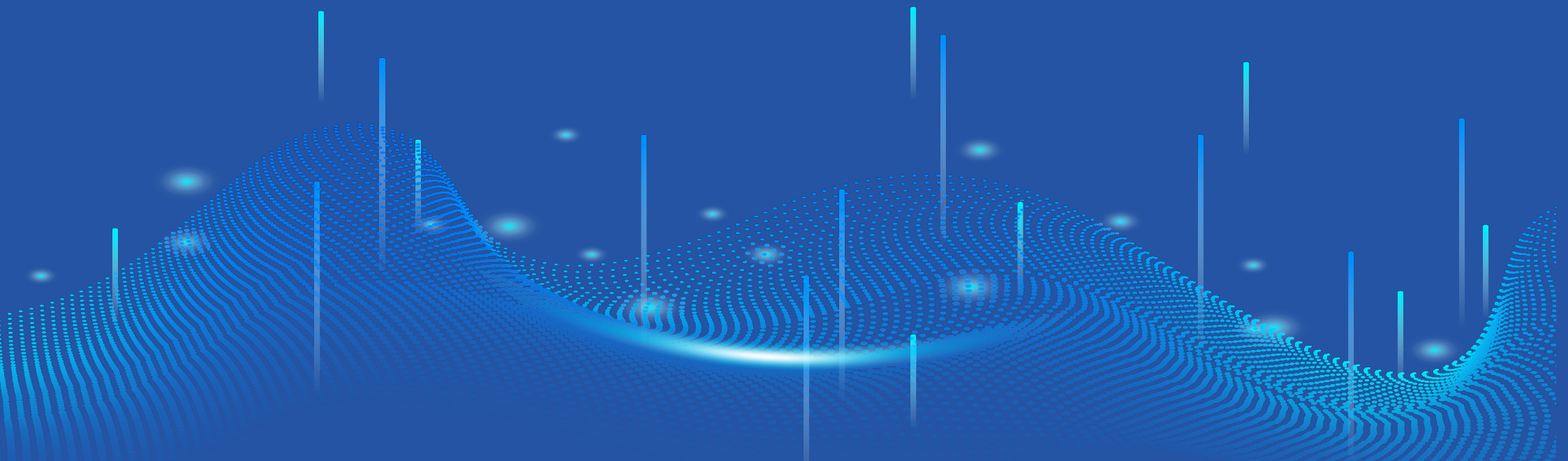
Block Pro - P10 (Tổ hợp màn hình ngoài trời và trong nhà) 100m²

Tích hợp Giải pháp Toàn diện:

Chứng minh khả năng tích hợp Block Pro với các dòng Indoor để tạo nên hệ thống hiển thị nghệ thuật đa chiều, phức tạp và đồng bộ.



Block Pro - Ứng dụng thực tế



Mặt tiền Tòa nhà Cao tầng



Không gian mặt tiền đầy thu hút tại Toronto nhờ có màn hình LED ngoài trời

Ứng dụng

Lắp đặt trên các mặt kính ngoài trời, biến toàn bộ mặt dựng tòa nhà thành màn hình quảng cáo kỹ thuật số quy mô lớn.

Đặc điểm đáp ứng của Block Pro

Độ sáng Cực đại (DIP) lên tới **10.000 nit** đảm bảo nội dung hiển thị rực rỡ, nhìn rõ từ khoảng cách rất xa và dưới nắng gắt. Độ bền Vượt trội chuẩn **IP67** và Khung nhôm đúc nguyên khối – chống chịu nhiệt độ, độ ẩm và gió bão ngoài trời.

Trung tâm Thương mại (Mặt ngoài)

Ứng dụng

Hiện thị chiến dịch thương hiệu và thông điệp bán hàng tại các khu vực trung tâm sầm uất.

Đặc điểm đáp ứng của Block Pro

Độ bền Vượt trội: Tiêu chuẩn IP65 giúp vận hành ổn định 24/7 dưới mọi điều kiện thời tiết.

Hiện thị Thẩm mỹ (SMD): Độ phân giải sắc nét và độ trong suốt lên đến 75%, tạo vẻ ngoài tinh tế cho mặt tiền.



Hình ảnh Capital City 21 Malaysia vô cùng bắt mắt với hiệu ứng LED trong suốt

Sân khấu Đại nhạc hội & Festival



Asian Culture Carnival với hiệu ứng LED sống động

Ứng dụng: Cung cấp màn hình phong nền LED trong suốt, tạo hiệu ứng chiều sâu 3D, đồng thời dễ dàng lắp đặt và tháo dỡ cho các tour diễn.

Đặc điểm đáp ứng của Block Pro

Độ bền Vận chuyển: Thiết kế thông minh dễ lắp đặt, phù hợp với đặc thù sự kiện.

Góc nhìn Rộng: Góc nhìn ngang/dọc 160 độ đảm bảo khán giả từ mọi góc độ đều có trải nghiệm hình ảnh tốt nhất.

Quảng cáo Billboard Kỹ thuật số

Đặc điểm đáp ứng của Block Pro

Linh hoạt P-Pitch:

Cung cấp nhiều tùy chọn bước điểm ảnh (từ P3.9-7.8 đến P25), tối ưu cho cả tầm nhìn gần (SMD) và tầm nhìn xa (DIP).

Ứng dụng

Thay thế billboard truyền thống tại các điểm nóng giao thông, cho phép thay đổi nội dung linh hoạt từ xa.



Billboard ngoài trời tại M+ Museum Hong Kong nổi bật trong không gian

Nhà máy & Khu vực Tiếp xúc Môi trường khắc nghiệt

Ứng dụng

Hiển thị thông tin chỉ dẫn, an toàn trong các khu vực nhiều bụi, độ ẩm cao (nhà máy, bến cảng, ven biển, sông hồ và bể bơi).

Đặc điểm đáp ứng của Block Pro

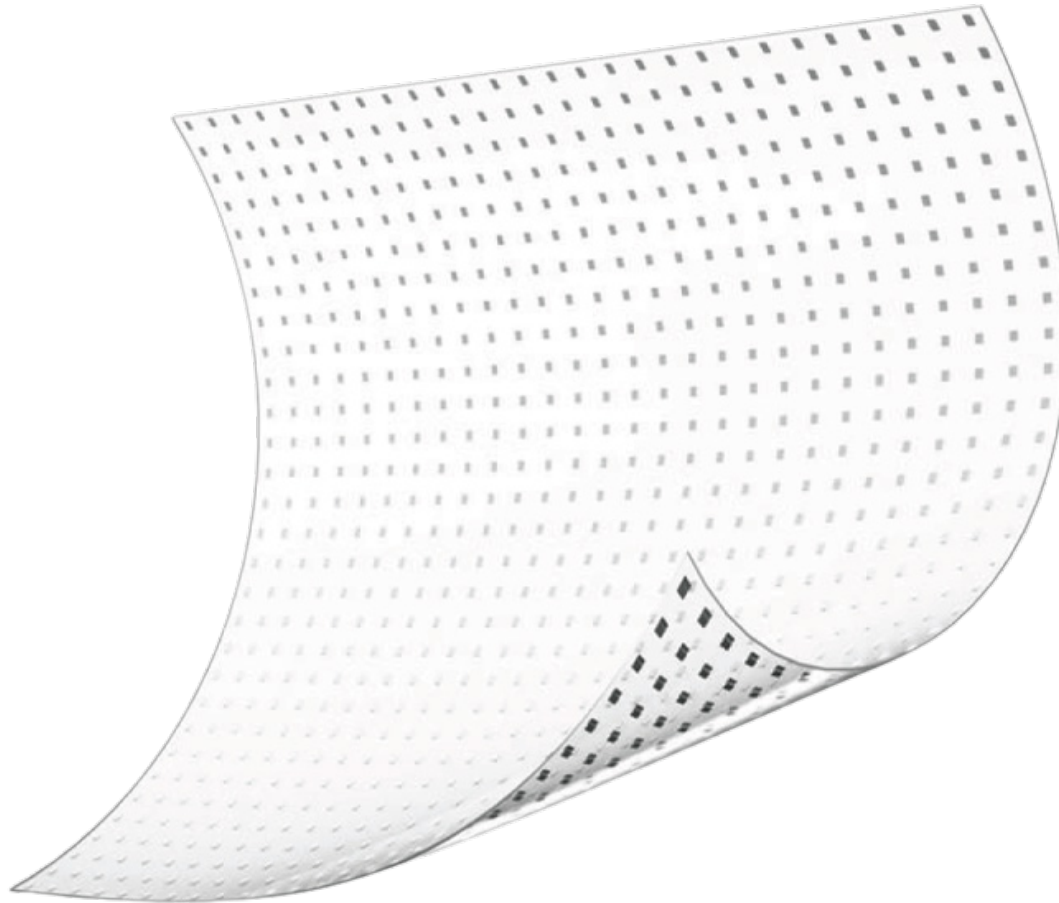
Kháng Môi trường: Công nghệ bóng DIP và tiêu chuẩn IP67 cung cấp khả năng bảo vệ tuyệt đối, hoạt động trong dải nhiệt độ rộng (25 - 50 độ C).



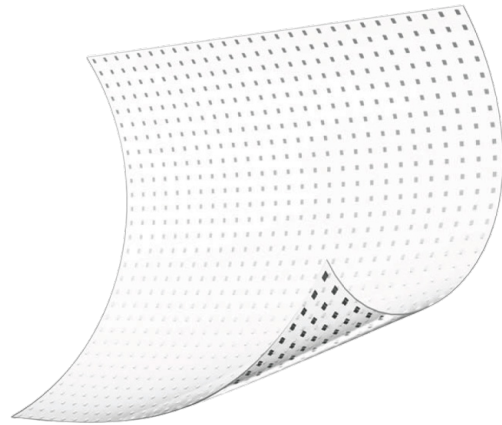
Màn hình LED bể bơi, chống chịu thời tiết ngoài trời và độ ẩm cao

03 Rhmen

Màn hình LED film

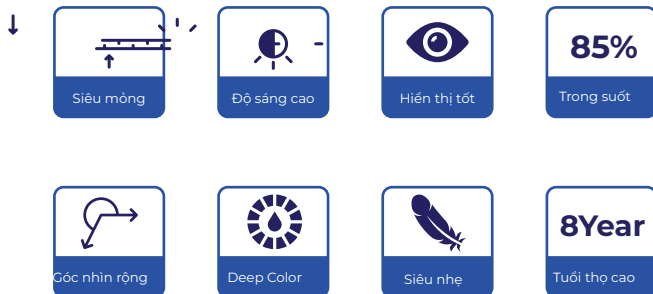


Rhmen



Tổng quan dòng sản phẩm

Rahmen Series (hay còn gọi là LED Film) là dòng màn hình hiển thị đột phá của Sunmax Led, được thiết kế chuyên biệt để dán trực tiếp lên bề mặt kính, đặc biệt phù hợp với các bề mặt kính cong. Với cấu tạo và vật liệu đặc biệt, Rahmen là lựa chọn lý tưởng để biến các vách kính kiến trúc thành công cụ truyền thông sống động mà không cần khung cabinet.



TÍNH NĂNG



Siêu Trong Suốt Tối Đa

Độ trong suốt cao nhất trong các dòng sản phẩm dán kính, lên tới 85%, gần như “vô hình” khi tắt.



Dán Trực Tiếp Không Cần Keo Phụ

Lớp keo cố định trực tiếp lên bề mặt vật liệu kính, không cần chất kết dính hay cabinet



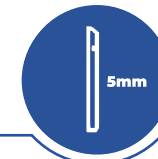
Linh hoạt Uốn Cong Đa Hướng

Uốn cong theo mọi hướng, lắp đặt được trên các bề mặt kính mỹ thuật có tạo hình đặc biệt.



Khả năng Hiển Thị Sắc Nét

Độ sáng tối đa 5000 nit và độ phân giải đa dạng để chọn lựa, tần số quét cao 3840 Hz.



Thiết Kế Siêu Mỏng

Độ dày màn hình 5mm mỏng nhẹ và linh hoạt, dễ dàng lắp đặt vào nhiều điều kiện kiến trúc.

Thông số kỹ thuật chi tiết cho các dòng Rahmen

| Tham số | RM P6.25 | RM P10 | RM P20 | |
|--|---|---|---|---|
| Tham số Vật lý (Physical Parameter) | Khoảng cách giữa các điểm ảnh (mm) | 6.25*6.25 mm | 10*10 mm | 20*20 mm |
| | Loại LED (Độ sáng max/min) | SMD 2427/2020 | SMD 2427/2020 | SMD 2427/2020 |
| | Kích thước Cabinet (Rộng x Cao x Sâu) (mm) | 1000*400*5 mm | 1000*400*5 mm | 1000*400*5 mm |
| | Mật độ điểm ảnh | 25600 | 10000 | 2500 |
| | Trọng lượng màn hình (kg) | <6KG/m ² | <6KG/m ² | <6KG/m ² |
| | Chất liệu màn hình | PC | PC | PC |
| | Độ trong suốt | 60% | 75% | 85% |
| | Tuổi thọ (h) | 100.000 hours | 100.000 hours | 100.000 hours |
| Tham số quang điện (Opto electronic Parameter) | Độ sáng (nit) | L:3000 / H:5000 nit | L:1500 / H:5000 nit | L:800 / H:2000 nit |
| | Tần số làm mới (Hz) | 3840 Hz | 3840 Hz | 3840 Hz |
| | Độ xám (Bit) | 16 Bit | 16 Bit | 16 Bit |
| | Màu sắc | 281 trillion | 281 trillion | 281 trillion |
| | Góc nhìn ngang (°) | 160° | 160° | 160° |
| | Góc nhìn dọc (°) | 160° | 160° | 160° |
| | Loại điều khiển | Constant current | Constant current | Constant current |
| | Điện áp hoạt động (V) | 100~240 | 100~240 | 100~240 |
| | Công suất tiêu thụ tối đa (W/m ²) | 400W/m ² / 800W/m ² | 300W/m ² / 800W/m ² | 200W/m ² / 400W/m ² |
| | Công suất tiêu thụ trung bình (W/m ²) | 120W/m ² / 250W/m ² | 100W/m ² / 250W/m ² | 80W/m ² / 250W/m ² |
| Tham số ứng dụng (Application Parameter) | Nhiệt độ hoạt động (°C) | -10%~40C | -10%~40C | -10%~40C |
| | Độ ẩm hoạt động | 10%~90% | 10%~90% | 10%~90% |
| | Đánh giá IP (Mặt trước/Sau) | IP40 | IP40 | IP40 |
| | Bảo trì module | Front + Rear | Front + Rear | Front + Rear |
| | Chứng nhận | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC |



WELCOME TO
Cresting Alphas



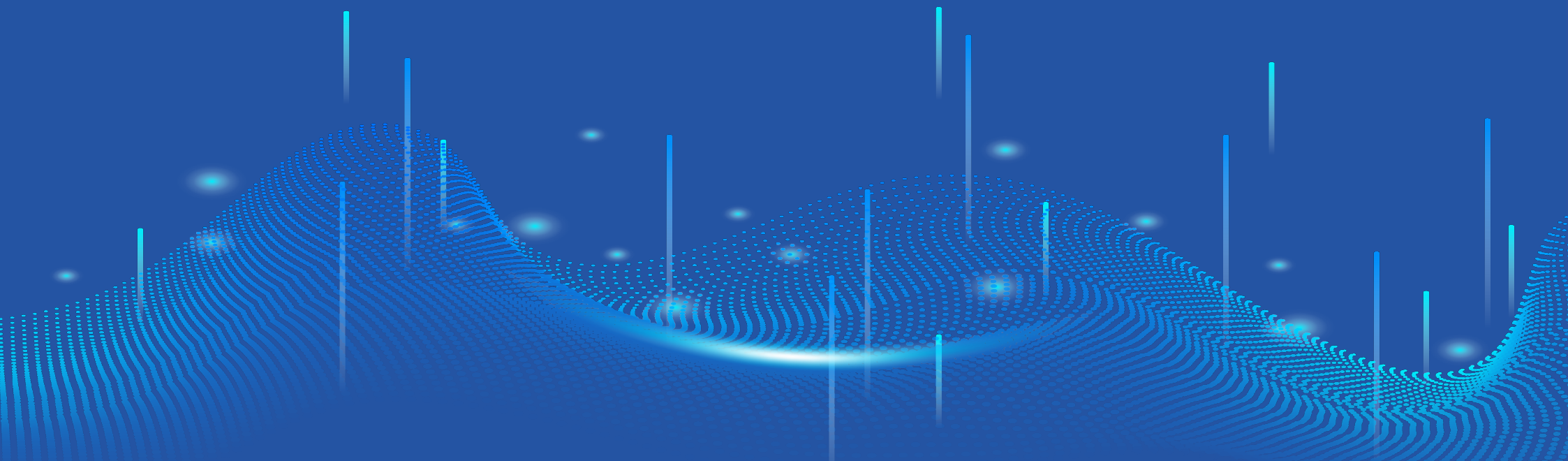
WELCOME TO
Celestina Love NYE



WELCOME TO
Cresting Alphas



Rahmen - Ứng dụng thực tế



Thang máy Tham quan

Ứng dụng

Tạo hiệu ứng hình ảnh ấn tượng bên trong lòng thang máy kính tại các khách sạn cao tầng hoặc trung tâm thương mại.

Đặc điểm đáp ứng

Khả năng uốn cong đa hướng, cho phép màn hình ôm sát các bề mặt hình trụ của thang máy tròn hoặc theo các đường nét kiến trúc đặc biệt.

Vách ngăn Kính & Phòng họp



Ứng dụng

Lắp đặt trên các vách ngăn kính trong văn phòng hoặc phòng họp, hiển thị thông báo, biểu đồ, hoặc tạo hiệu ứng hình ảnh độc đáo mà không cản ánh sáng, duy trì sự thông thoáng.

Hình ảnh minh họa LED Film hiển thị biểu đồ và thông báo



Thang máy lồng kính khung tròn ở Berlin - có thể lắp đặt Rahmen (LED Film)

Mặt tiền Kính Cong/Bo tròn

Ứng dụng

Ứng dụng lý tưởng cho các mặt tiền tòa nhà hoặc showroom có thiết kế uốn lượn, nơi mà màn hình LED thông thường sẽ bị gãy khúc.

Đặc điểm đáp ứng: Dán trực tiếp lên bề mặt kính và có độ trong suốt lên đến 85%, giữ trọn vẹn tính thẩm mỹ kiến trúc.



Showroom sử dụng LED Film của Oliver Roller

Trang trí Cửa sổ cao cấp

Ứng dụng

Tối ưu hóa các khu vực cửa sổ nhỏ, phức tạp.

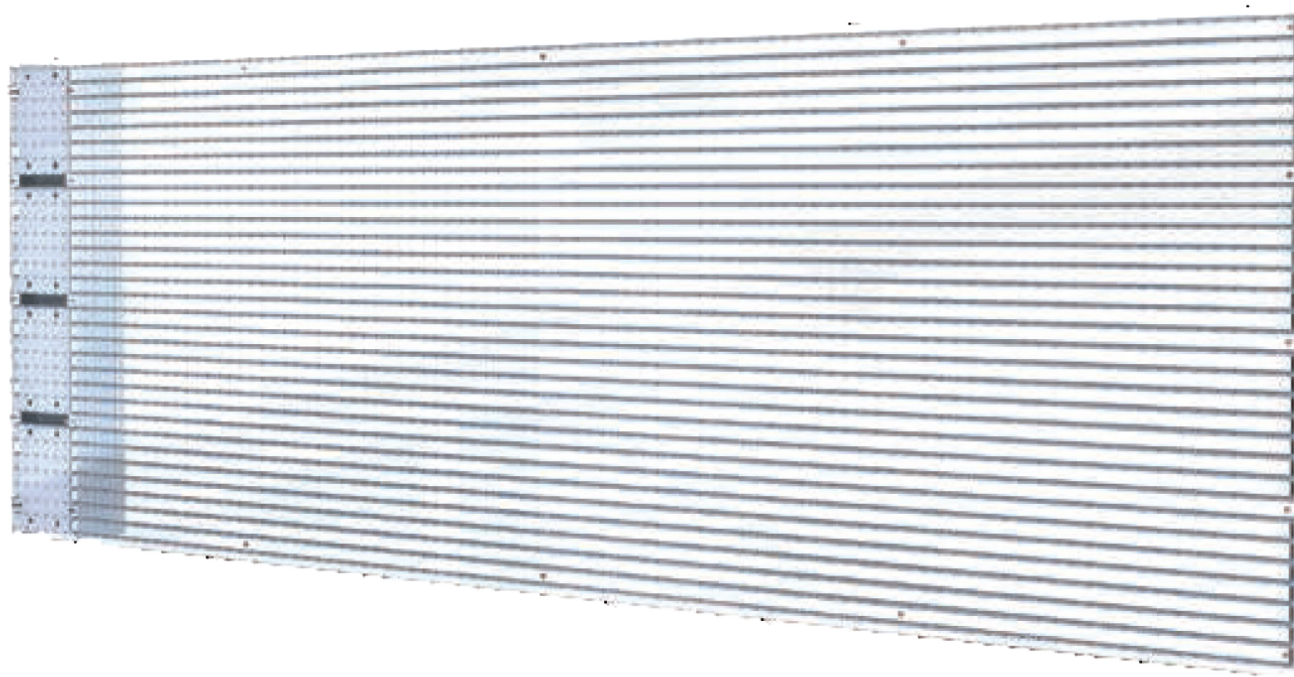
Đặc điểm đáp ứng: Có thể tùy biến kích thước (cắt, uốn cong) dễ dàng theo yêu cầu cụ thể của từng ô cửa sổ, tối đa hóa không gian hiển thị.



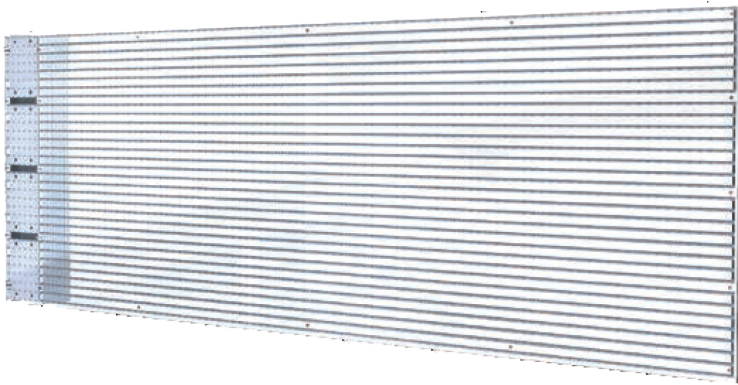
Màn hình LED trang trí ô cửa kính tại Đài phát thanh công cộng quốc gia Washington, D.C

04 Riband

Màn hình LED kính

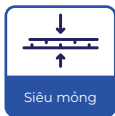


Riband



Tổng quan dòng sản phẩm

Riband Series (LED Kính) là sản phẩm kết hợp giữa công nghệ LED hiện đại và kính trong suốt, được thiết kế để thay thế các tấm kính thông thường, mang đến một trải nghiệm hình ảnh tuyệt vời cùng giá trị thẩm mỹ độc đáo cho không gian lắp đặt. Riband Series cung cấp các tùy chọn độ phân giải từ RB P7.5, RB P10 và RB P20...



Siêu mỏng



SMD

Hạt đen



Hiển thị tốt



90%

Trong suốt



Góc nhìn rộng



Deep Color



Siêu nhẹ



8 year

Tuổi thọ cao

TÍNH NĂNG



Siêu Trong suốt

Độ trong suốt cao nhất lên đến 90% , duy trì tối đa ánh sáng tự nhiên và tầm nhìn xuyên suốt.



Góc nhìn Rộng

Góc nhìn ngang và dọc đều đạt 160° , giúp nội dung quảng cáo quan sát được từ mọi hướng.



Hình ảnh Sống động

Độ sáng từ 600 đến 2000 nit , hiển thị rõ nét, sáng rực trong nhiều điều kiện ánh sáng.



Độ bền Vượt trội

Tuổi thọ trung bình lên tới 100.000 giờ, đảm bảo tính ổn định và vận hành bền bỉ.



Chuyển động Mượt mà

Tần số làm tươi cao 3840 Hz giúp loại bỏ hiện tượng giật, nhấp nháy.



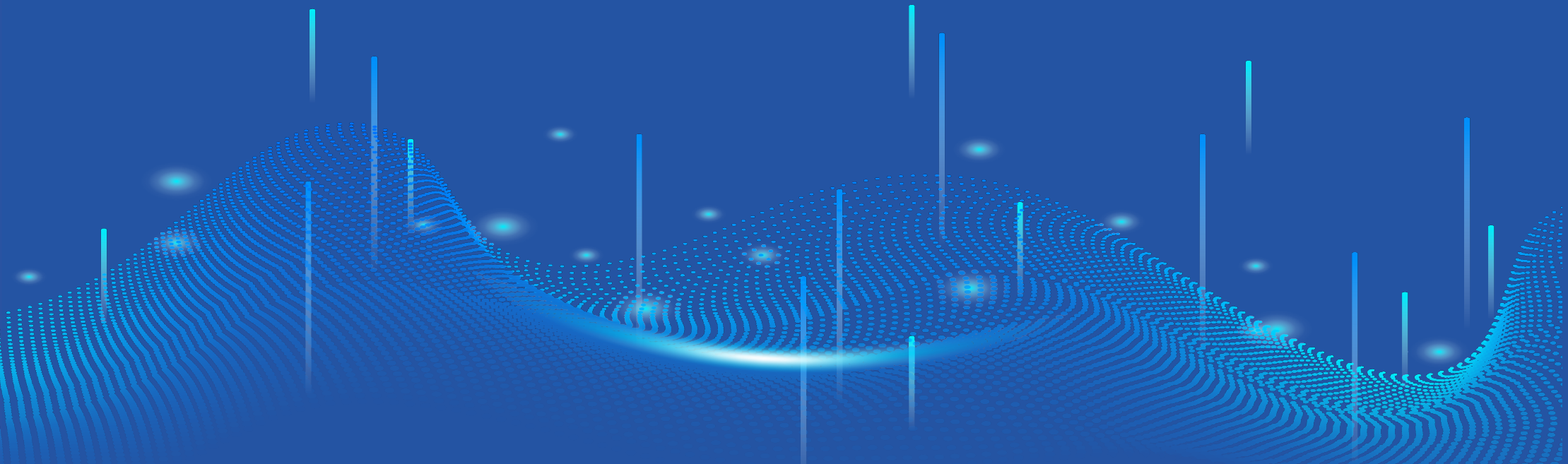
Thiết kế Siêu mỏng

Thiết kế mỏng nhẹ dễ dàng lắp đặt, không làm ảnh hưởng đến tính thẩm mỹ của không gian.

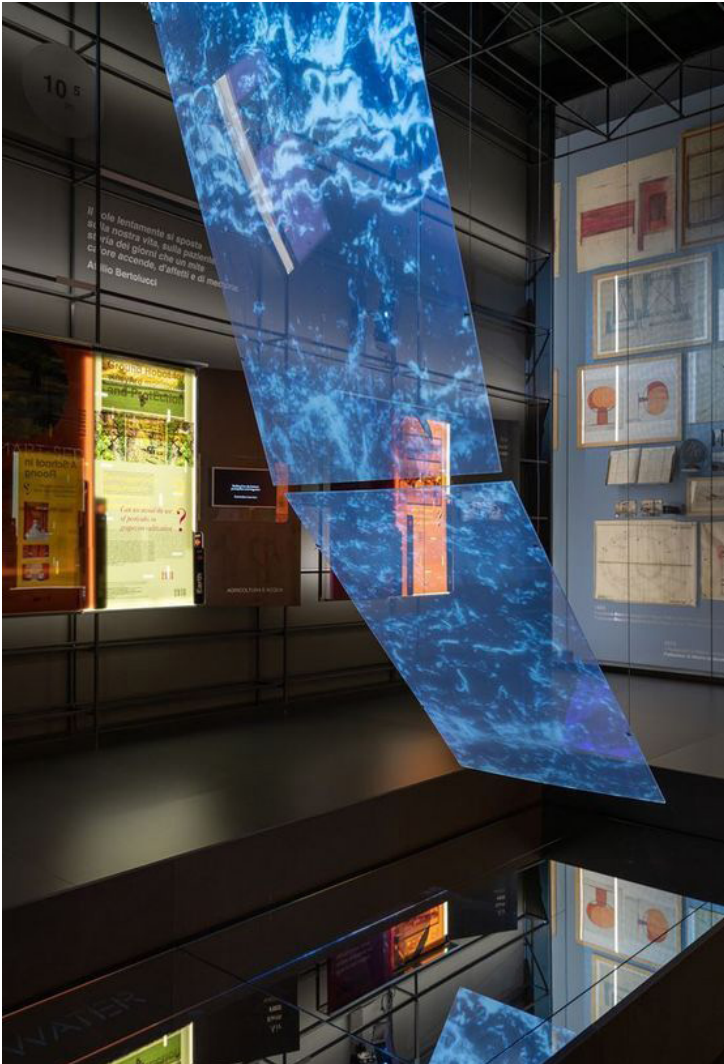
Thông số kỹ thuật chi tiết cho các dòng Riband

| Tham số | | RB P7.5 | RB P10 | RB P20 |
|--|--|---|---|---|
| Tham số Vật lý (Physical Parameter) | Khoảng cách giữa các điểm ảnh (mm) | 7.5*7.5mm | 10*10mm | 20*20mm |
| | Loại LED (Độ sáng max/min) | SMD 2427/2020 | SMD 2427/2020 | SMD 2427/2020 |
| | Kích thước Cabinet (Rộng x Cao x Sâu) (mm) | 1000*500*12mm | 1000*500*12mm | 1000*500*12mm |
| | Mật độ điểm ảnh | 17700 | 10000 | 2500 |
| | Trọng lượng màn hình (kg) | 6kg/20kg | 6kg/20kg | 6kg/20kg |
| | Chất liệu màn hình | PC/glass | PC/glass | PC/glass |
| | Kích thước module (Rộng x Cao) (mm) | 1000*240mm | 1000*240mm | 1000*240mm |
| | Độ trong suốt | 80% | 85% | 90% |
| | Tuổi thọ (h) | 100.000 hours | 100.000 hours | 100.000 hours |
| Tham số quang điện (Opto electronic Parameter) | Độ sáng (nit) | L:1500/H:2000 | L:1200/H:2000 | L:600/H:1 000 |
| | Tần số làm mới (Hz) | 3840 Hz | 3840 Hz | 3840 Hz |
| | Độ xám (Bit) | 16 Bit | 16 Bit | 16 Bit |
| | Màu sắc | 281 trillion | 281 trillion | 281 trillion |
| | Phương pháp quét | 1/12 | 1/12 | 1/12 |
| | Góc nhìn ngang (°) | 160° | 160° | 160° |
| | Góc nhìn dọc (°) | 160° | 160° | 160° |
| | Loại điều khiển | Constant current | Constant current | Constant current |
| | Điện áp hoạt động (V) | 100~240 | 100~240 | 100~240 |
| | Công suất tiêu thụ tối đa (W/m ²) | 400W/m ² / 800W/m ² | 400W/m ² / 800W/m ² | 400W/m ² / 800W/m ² |
| | Công suất tiêu thụ trung bình (W/m ²) | 120W/m ² / 250W/m ² | 120W/m ² / 250W/m ² | 120W/m ² / 250W/m ² |
| | Tham số ứng dụng (Application Parameter) | Nhiệt độ hoạt động (°C) | -10%~40C | -10%~40C |
| Độ ẩm hoạt động | | 10%~90% | 10%~90% | 10%~90% |
| Đánh giá IP (Mặt trước/Sau) | | IP40-PC/IP67-glass | IP40-PC/IP67-glass | IP40-PC/IP67-glass |
| Bảo trì module | | Front + Rear | Front + Rear | Front + Rear |
| Chứng nhận | | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC |

Riband - Ứng dụng thực tế



Vách ngăn Gian hàng & Cửa sổ Trưng bày



LED kính tại Gian hàng Ý tại Triển lãm Quốc tế La Triennale di Milano lần thứ XXII

Ứng dụng

LED Kính có thể được sử dụng để hiển thị các bộ sưu tập mới hoặc video quảng cáo sống động.

Đặc điểm đáp ứng của Riband

Với độ trong suốt cao tối đa 90%, sản phẩm đảm bảo khách hàng vẫn có thể nhìn thấy sản phẩm trưng bày bên trong.

Vật liệu Thay thế cho Kính



LED Kính thay thế lan can kính tại TTTM

Ứng dụng

Sản phẩm có thể được tinh chỉnh để thay thế vật liệu kính ở một số vị trí không yêu cầu tính chịu lực cao, giúp giảm thiểu chi phí đầu tư ban đầu mà vẫn đảm bảo yêu cầu thẩm mỹ tối đa

Đặc điểm đáp ứng của Riband

Thiết kế mỏng nhẹ dễ dàng lắp đặt, không làm ảnh hưởng đến tính thẩm mỹ của không gian.

Lắp tại Sảnh/Lễ tân

Ứng dụng

Lắp đặt tại khu vực sảnh chính hoặc mặt tiền kính, hiển thị thông tin chỉ dẫn hoặc video giới thiệu dịch vụ một cách trang trọng hoặc trang trí.

Đặc điểm đáp ứng của Riband

Góc nhìn Rộng: Góc nhìn ngang và dọc đều đạt 160°, giúp nội dung dễ dàng được quan sát từ mọi vị trí trong không gian rộng.



Minh họa LED Kính trong suốt lắp đặt trang trí trần tại Sảnh chính

Không gian Nội thất Sang trọng

Ứng dụng

Sử dụng làm vách ngăn, lan can kính, hoặc các bề mặt phân vùng cần duy trì sự thông thoáng.

Đặc điểm đáp ứng của Riband:

Độ trong suốt cao nhất lên đến **90%**, duy trì tối đa ánh sáng tự nhiên và tầm nhìn xuyên suốt.



Vách ngăn kính LED trong suốt trong không gian trưng bày triển lãm Advent Health

Vách ngăn Kính Trưng bày

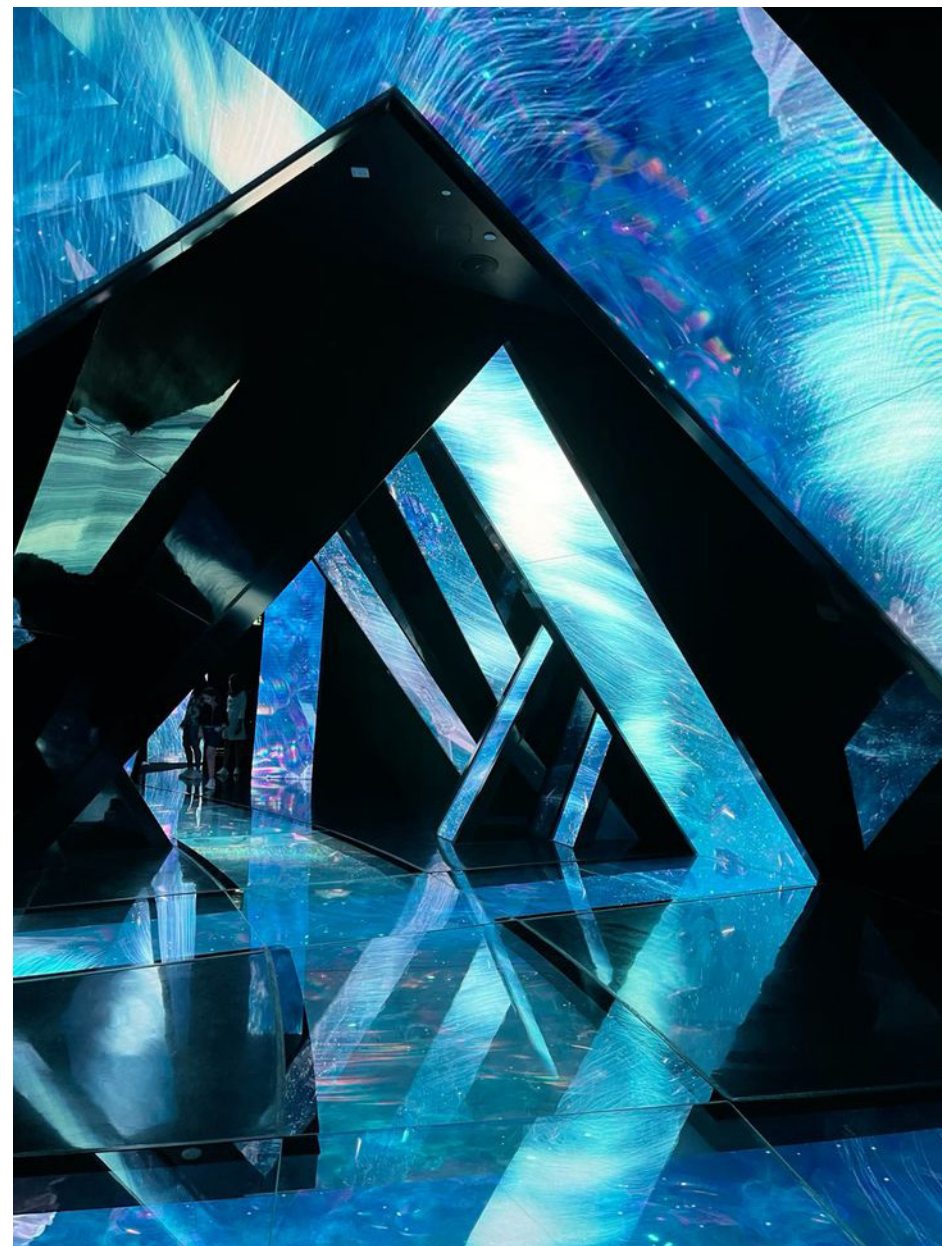
Ứng dụng

Tích hợp trực tiếp màn hình vào các vách kính trưng bày để trình chiếu thông tin chi tiết, video mô tả hoặc hình ảnh 3D mô phỏng lịch sử của hiện vật, tạo ra trải nghiệm đa giác quan.

Đặc điểm đáp ứng của Riband:

Tối ưu thẩm mỹ: Thiết kế siêu mỏng và nhẹ, gần như hòa quyện vào kính, không phá vỡ kiến trúc.

Hiệu suất vượt trội: Tần số làm tươi 3840 Hz đảm bảo các thước phim lịch sử được tái hiện sống động và chân thực.



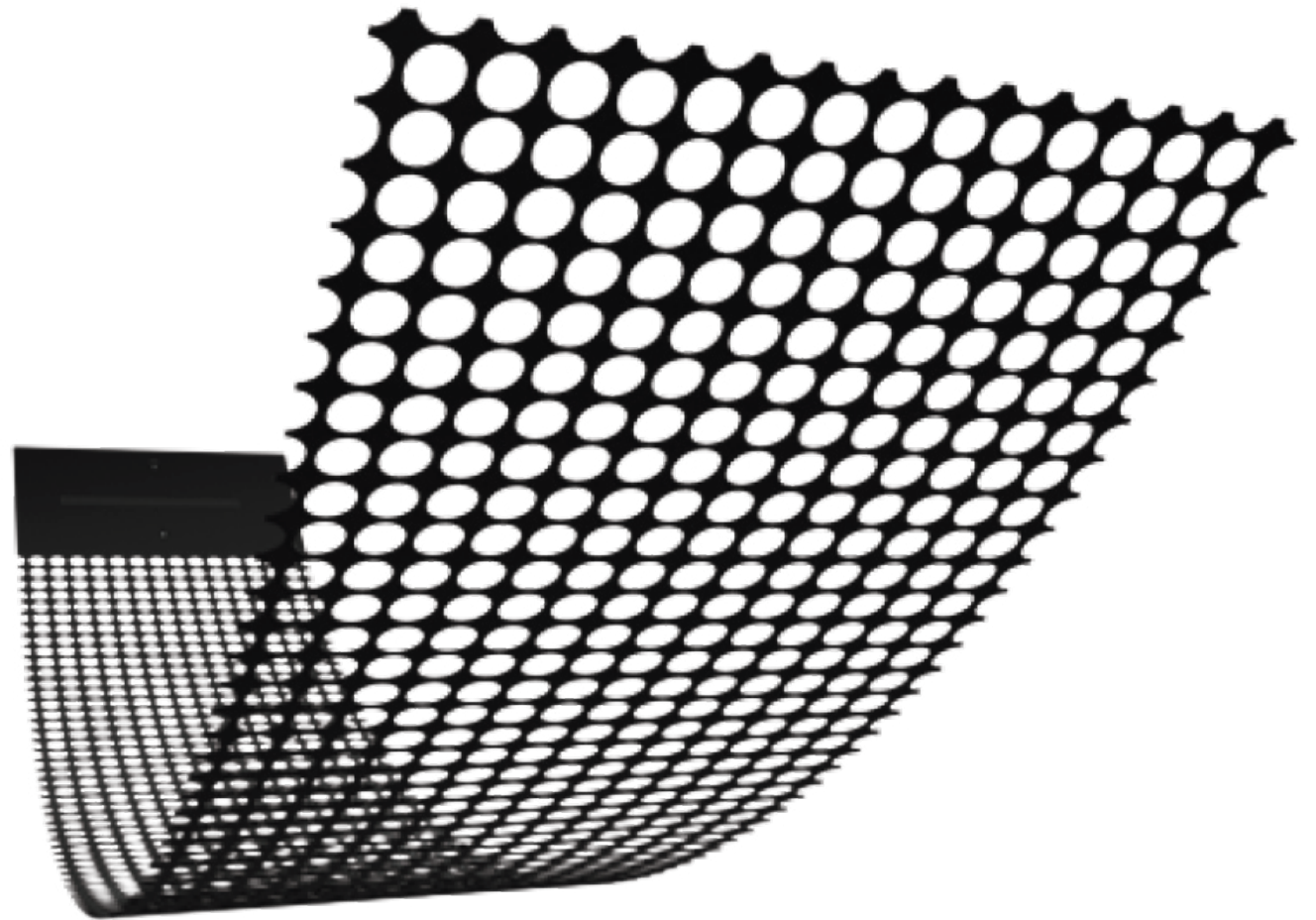
Mình họa Màn hình LED Kính trải nghiệm đa giác quan

05 Haloes Series

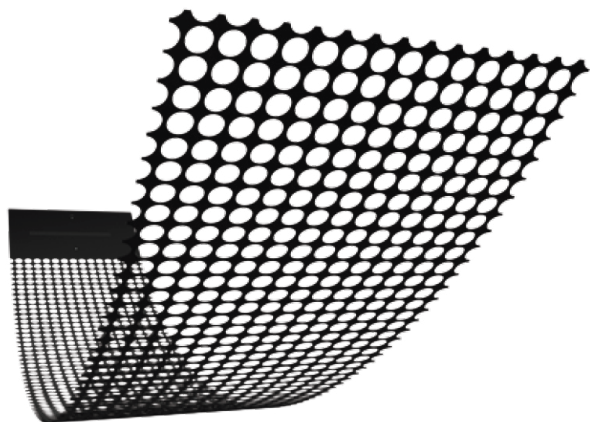
Haloes series

Haloes Playes 1

Haloes Playes 2



Haloes



Tổng quan dòng sản phẩm

Haloes Series là dòng sản phẩm đại diện cho công nghệ LED trong suốt tiên tiến nhất của Sunmax LED, được chế tác tỉ mỉ để đáp ứng nhu cầu khắc khe của không gian cao cấp. Dòng sản phẩm này nổi bật với khả năng tùy chỉnh kích thước bằng cách cắt trực tiếp và thiết kế siêu mỏng, siêu nhẹ, tạo hiệu ứng thị giác “vô hình” đầy ấn tượng



Siêu mỏng



Auto cut



Hiển thị tốt

72%

Trong suốt



Tiết kiệm điện



Deep Color



Siêu nhẹ

8 Year

Tuổi thọ cao

TÍNH NĂNG

1. KHẢ NĂNG HIỂN THỊ ĐỈNH CAO



Hình ảnh Siêu Mượt mà

Tần số làm mới đạt 7680 Hz và độ sâu màu 16 Bit.



Chất lượng Màu sắc

Tái tạo 281 trillion màu sắc, dải quang màu phong phú và độ tương phản tuyệt vời.



Độ Sáng Mạnh mẽ

Độ sáng tối đa lên đến 4500 cd/m², đảm bảo hiển thị rõ ràng.



Độ Phân giải Cao

Khoảng cách điểm ảnh nhỏ, có thể tùy chỉnh, cho chi tiết sắc nét..

2. THIẾT KẾ VẬT LÝ VÀ LINH HOẠT TỰY CHỈNH



5 kg/m²

Thiết kế Siêu Nhẹ

Trọng lượng màn hình chỉ 5 kg/m², cho phép lắp đặt không trọng lực.



Độ Trong suốt Tối đa

Đạt 72% (HA 6.25), duy trì sự thông thoáng và ánh sáng tự nhiên.



Vật liệu Cao cấp

Cấu tạo từ Aluminum alloy & fiberglass, đảm bảo độ bền và thẩm mỹ.



Tuổi thọ Lâu dài

Tuổi thọ bóng LED lên đến 100.000 giờ, tối ưu chi phí vận hành dài hạn.

3. HIỆU SUẤT VẬN HÀNH VÀ KỸ THUẬT



Sync

Tích hợp Điều khiển

Hệ thống đồng bộ hóa với PC (Synchronization with PC), dễ dàng quản lý nội dung.



Bảo trì Toàn diện

Hỗ trợ bảo trì cả mặt trước và mặt sau (Front + Rear) (Bảo trì module) ngay tại công trình.



W/m²

Tiêu thụ Điện năng Hiệu quả

Công suất tiêu thụ trung bình chỉ 260 W/m², tối ưu hóa năng lượng



Chứng nhận Chất lượng

Đạt chuẩn quốc tế CE, EMC, CCC

Thông số kỹ thuật chi tiết cho các dòng Haloes

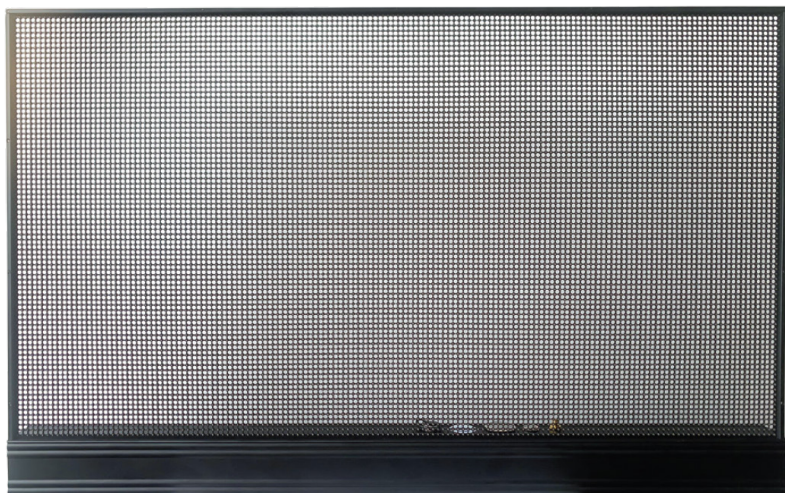
| Tham số | | HA 3.9 | HA 6.25 |
|--|---|-----------------------------|---|
| Tham số Vật lý (Physical Parameter) | Khoảng cách giữa các điểm ảnh (mm) | 3.9*3.9mm | 6.25*6.25mm |
| | Loại LED (Độ sáng max/min) | SMD 1212 | SMD 2020 |
| | Kích thước Cabinet (Rộng x Cao) (mm) | 187.5*1187.5mm | 187.5*1187.5mm |
| | Mật độ điểm ảnh | 65536 | 25600 |
| | Trọng lượng màn hình (kg) | 5kg | 5kg |
| | Chất liệu màn hình | Alumium alloy & fiberglass | Alumium alloy & fiberglass |
| | Kích thước module (Rộng x Cao) (mm) | | 30*190 mm |
| | Độ trong suốt | 65% | 80% |
| | Tuổi thọ (h) | 100.000 hours | 100.000 hours |
| Tham số quang điện (Opto electronic Parameter) | Độ sáng (nit) | 2500-3000 cd/m ² | L:1500/H:2000 |
| | Tần số làm mới (Hz) | 7680 Hz | 3840 Hz |
| | Độ xám (Bit) | 16 Bit | 16 Bit |
| | Màu sắc | 281 trillion | 281 trillion |
| | Góc nhìn ngang (°) | 55 | 160° |
| | Góc nhìn dọc (°) | 110 | 160° |
| | Loại điều khiển | Synchronization with PC | Constant current |
| | Điện áp hoạt động (V) | AC200~240V | 100~240 |
| | Công suất tiêu thụ tối đa (W/m ²) | 800W/m ² | 400W/m ² / 800W/m ² |
| | Công suất tiêu thụ trung bình (W/m ²) | 260W/m ² | 120W/m ² / 250W/m ² |
| Tham số ứng dụng (Application Parameter) | Nhiệt độ hoạt động (°C) | -10%~40C | -10%~40C |
| | Độ ẩm hoạt động | 10%~90% | 10%~90% |
| | Đánh giá IP (Mặt trước/Sau) | IP40-PC/IP67-glass | IP40-PC/IP67-glass |
| | Bảo trì module | Front + Rear | Front + Rear |
| | Chứng nhận | CE, EMC, CCC | CE, EMC, CCC |

Haloes Players - Giải pháp Màn hình LED Trong suốt Di động

Tổng quan dòng sản phẩm

Haloes Playes là phiên bản di động ưu việt từ Haloes Series, được thiết kế để mang lại khả năng trình chiếu ấn tượng và linh hoạt trong mọi không gian. Với kích thước nhỏ gọn có thể cầm tay và chạy bằng pin, sản phẩm có khả năng ứng dụng rộng rãi, từ biểu diễn nghệ thuật, giải trí, giới thiệu sản phẩm đến việc tạo ra những thông điệp thu hút.

Haloes Playes 1



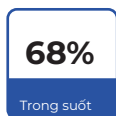
Siêu mỏng



Dùng pin



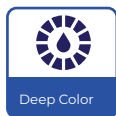
Hiển thị tốt



Trong suốt



Kết nối Online



Deep Color



Siêu nhẹ



Tiêu chuẩn

TÍNH NĂNG



Tính Di Động Vượt Trội

Màn hình khổ chưa tới 1kg, tích hợp gọn gàng, cho phép mang theo dễ dàng.



Công nghệ Tiết kiệm Điện năng

Đảm bảo thời gian sử dụng pin lâu dài và ổn định trong suốt quá trình hoạt động.



Độc Đáo & Khác Biệt

Màn hình cầm tay trong suốt đầu tiên tại Việt Nam với thiết kế và công nghệ hiện đại.



Tiêu chuẩn Chất lượng

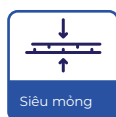
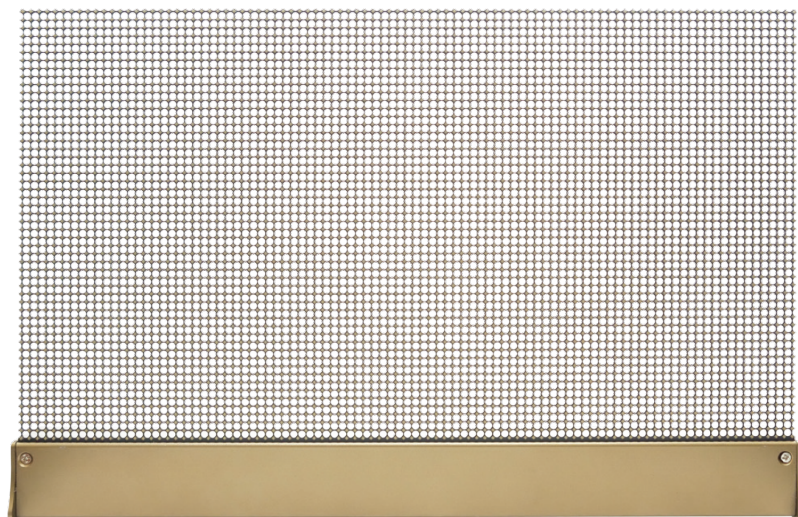
Sản phẩm đạt chuẩn CE.



Hiển thị Sắc nét và Sống động

Màn hình công nghệ P3.9 với độ sáng ấn tượng lên đến 3000 nit.

Haloes Playes 2



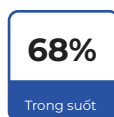
Siêu mỏng



Dùng pin



Hiển thị tốt



Trong suốt



Kết nối online



Deep Color



Siêu nhẹ



Tiêu chuẩn

TÍNH NĂNG



Thời Gian Sử Dụng Dài Hơn

Công nghệ pin mới cho phép sử dụng liên tục từ 4 đến 5 giờ chỉ với một lần sạc.



Tính Di Động

Màn hình LED cầm tay trong suốt tiên phong tại Việt Nam, dễ dàng mang theo và di chuyển.



Chất lượng Hoàn thiện

Khung và các cấu kiện được gia công tỉ mỉ, độ bền cao và vẻ ngoài trong suốt tinh tế.



Tiêu chuẩn Chất lượng

Sản phẩm đạt chuẩn CE..

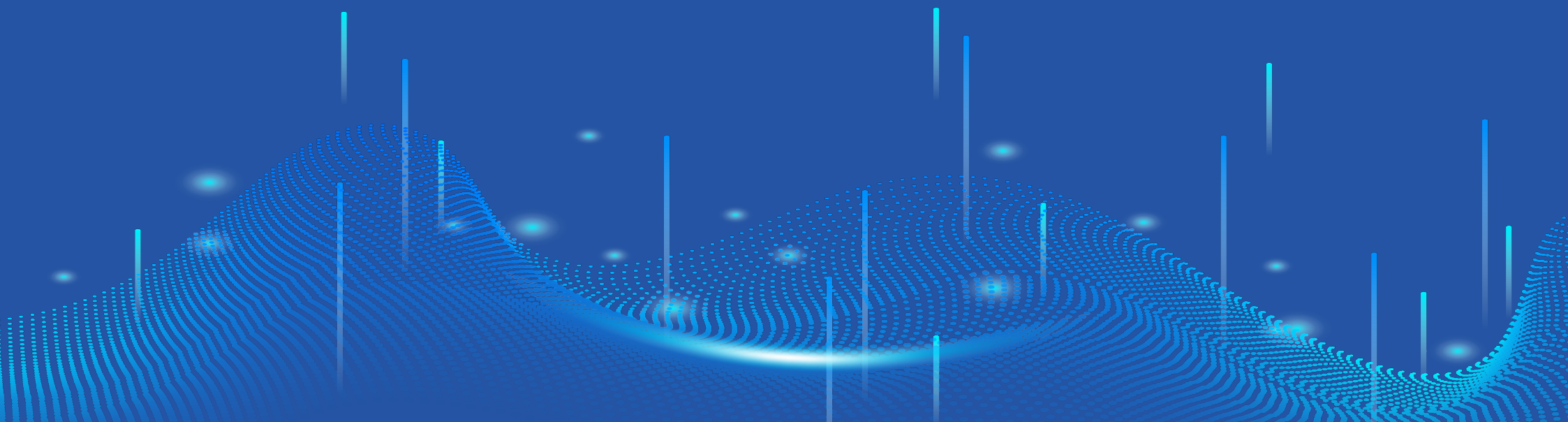


Độ phân giải và Hiển thị Tốt hơn

Công nghệ màn hình P3.1 với độ sáng ấn tượng lên đến 2500 nit cùng mật độ điểm ảnh lớn.

Dự án Haloes – Sunmax LED

CÔNG TRÌNH NGOẠI GIAO VÀ YÊU CẦU AN NINH CAO

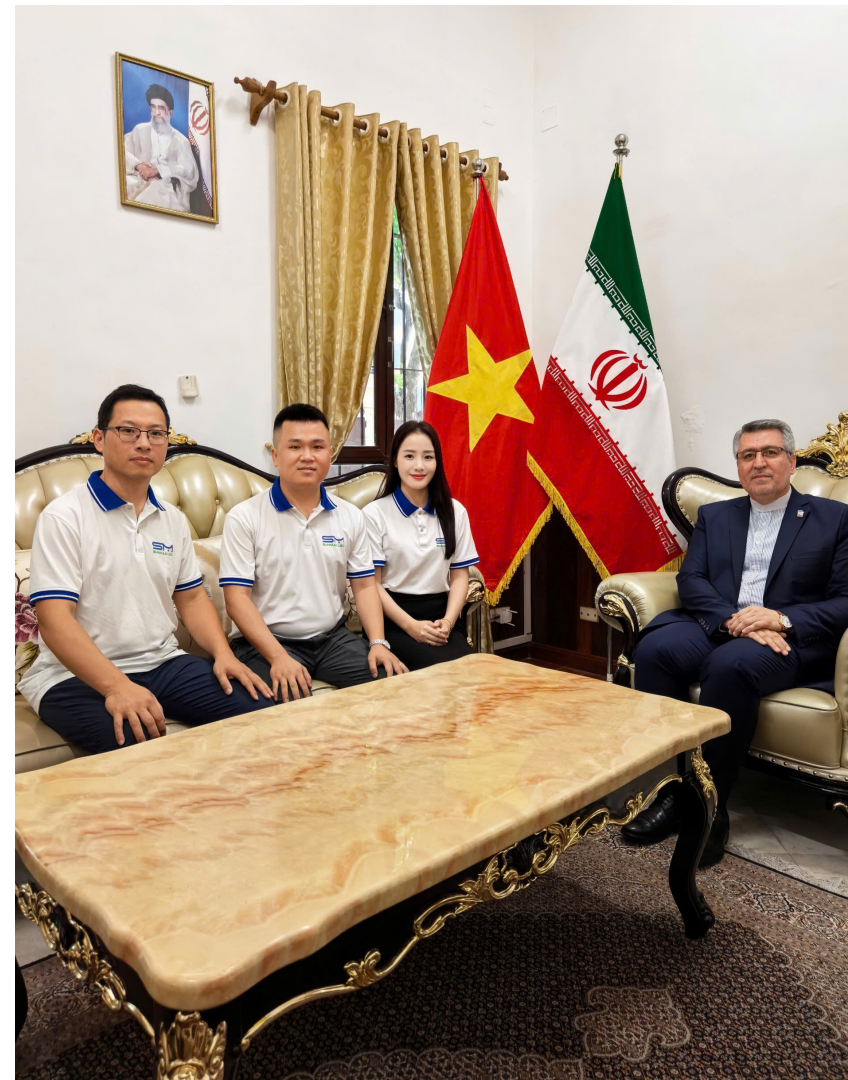


ĐẠI SỨ QUÁN IRAN, HÀ NỘI

Sản phẩm: LED siêu trong suốt HA 4.76.

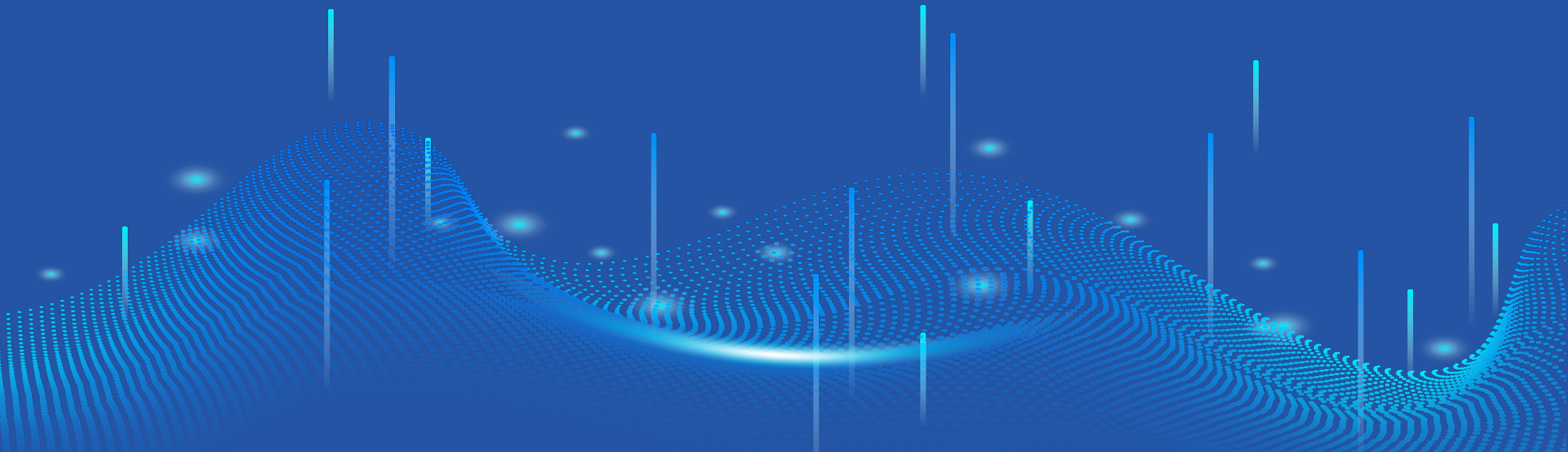
Quy mô: 10m².

Điểm nổi bật: Màn hình LED siêu trong suốt được lắp bên trong hệ khung kính, hiển thị sắc nét ra ngoài trời mà vẫn giữ được tính thẩm mỹ, độ trong suốt và an ninh của công trình ngoại giao.

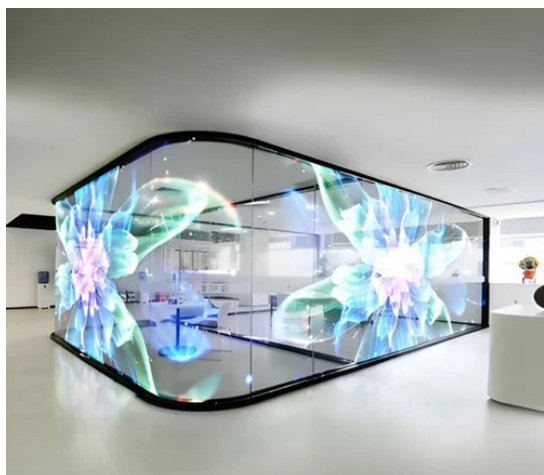




Haloes - Ứng dụng thực tế



Bề mặt Kính có hình dáng Đặc biệt



Ứng dụng trên các vách kính bo tròn, hình tam giác, hoặc các đường cong nghệ thuật. Khả năng tùy chỉnh hình dạng bằng cách cắt trực tiếp cho phép màn hình ôm trọn kiến trúc mà không làm ảnh hưởng đến chất lượng hiển thị.

Màn hình LED HA trên vách kính bo tròn

Trần LED và Sàn LED (LED Ceiling/Floor)



Do trọng lượng siêu nhẹ (**5 kg/m²**) và thiết kế **mỏng**, HA có thể được sử dụng để tạo hiệu ứng ánh sáng trên trần hoặc sàn kính, mang lại trải nghiệm thị giác đa chiều.

LED trần tại Rolansini 2020 Guangzhou Design Week

Điểm nhấn Showroom

Lắp đặt sát bề mặt kính mà không cần khung cabinet, tạo hiệu ứng hình ảnh lơ lửng, nâng tầm thẩm mỹ tối ưu.



Hiệu ứng lơ lửng tại gian hàng của Theory

Mô hình LED 3D độc lập



LED Cầu trong suốt tại Whitaker Center Science Museum



LED Cầu trong suốt mô phỏng Gaia - Luke Jerram

Tạo ra các vật thể hình khối đặc biệt như LED Cầu trong suốt cho sân khấu biểu diễn hoặc trung tâm thương mại, mang đến hiệu ứng thị giác ấn tượng.

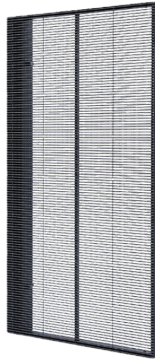
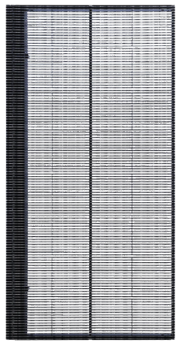
Phòng Truyền thống & Bảo tàng

Tích hợp màn hình vào các cột trụ tròn hoặc các vách kính có hình dáng phức tạp, kể câu chuyện bằng công nghệ một cách tinh tế. Đặc điểm đáp ứng của Haloes: Độ trong suốt cao (lên đến **90%**), đảm bảo sự giao hòa giữa không gian và hình ảnh, phù hợp với các công trình văn hóa.



Màn hình LED siêu trong suốt tại triển lãm "Gucci Cosmos"

SẢN PHẨM TÙY CHỈNH

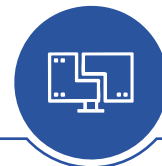


Tổng quan dòng sản phẩm

Với lợi thế sản xuất mạnh mẽ tại nhà máy quy mô lớn ở Thâm Quyến và đội ngũ kỹ sư R&D chuyên biệt, Sunmax LED có khả năng thực hiện các giải pháp LED tùy chỉnh (Custom Solutions) để phù hợp hơn với từng mục đích sử dụng và từng dự án cụ thể theo yêu cầu.

TÍNH NĂNG

1. TÙY BIẾN KÍCH THƯỚC VÀ MÀU SẮC KHUNG



Linh hoạt Kích thước

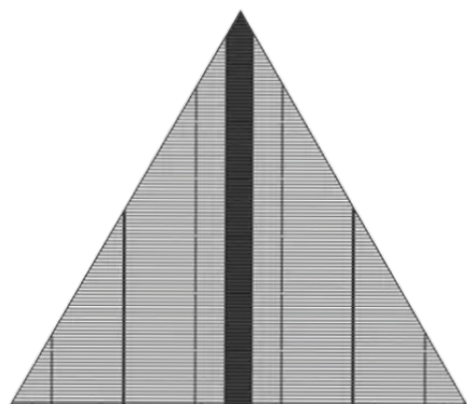
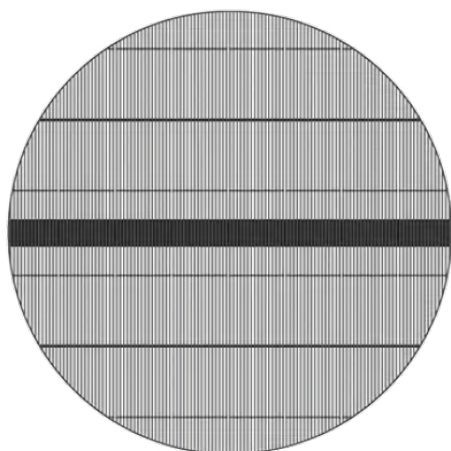
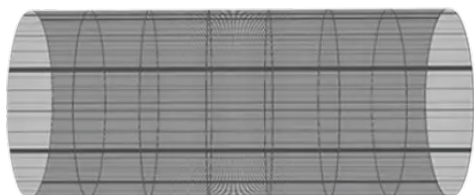
Với công nghệ LED tân tiến, Sunmax-LED có thể tùy chỉnh kích thước để lắp đặt hoàn hảo màn hình LED vào từng vị trí, từ tấm kính đơn lẻ đến các mặt tiền lớn.



Hòa hợp Kiến trúc

Sunmax-LED có thể đổi màu sắc khung để màn hình hòa hợp tuyệt đối với không gian lắp đặt, đảm bảo tính thẩm mỹ và đồng bộ kiến trúc cao nhất

2. MÀN HÌNH LED HÌNH DÁNG ĐẶC BIỆT (SPECIAL SHAPES)



Màn hình LED trong suốt Cong/Hình trụ

Các màn hình LED biểu diễn kích thước lớn hoặc những màn hình bao quanh các vật thể hình trụ, cột trụ đều có thể được Sunmax-LED sản xuất theo yêu cầu cụ thể của từng dự án.

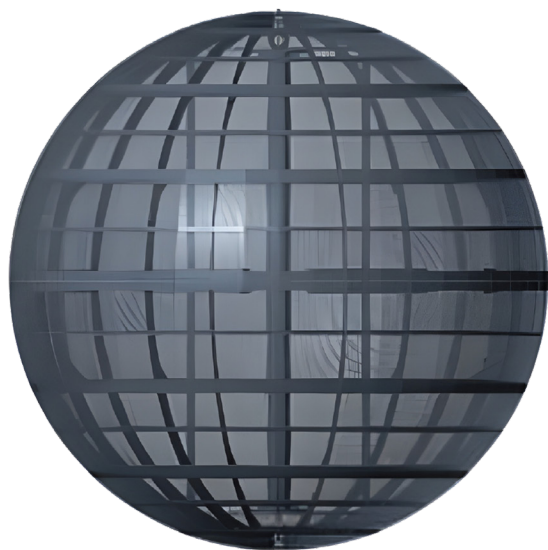
LED Cầu Trong suốt (Transparent Sphere LED)

Biến thể LED đặc biệt, được thiết kế dưới dạng khối cầu, cho phép thiết lập các hệ thống ánh sáng bên trong, mang lại hiệu ứng thị giác bùng nổ cho sân khấu và không gian trình diễn.

Các Hình dạng Phi tiêu chuẩn khác

Các ứng dụng đặc biệt trong sân khấu biểu diễn yêu cầu các hình dạng màn hình như tròn, đa giác và các loại hình khác, Sunmax LED đều có thể thực hiện được.

LED CẦU TRONG SUỐT



TỔNG QUAN DÒNG SẢN PHẨM

LED Cầu Trong suốt là một biến thể đặc biệt mang lại sự đột phá cho các sân khấu biểu diễn, sự kiện và không gian trưng bày, với thiết kế độc đáo và khả năng hiển thị tuyệt vời.

TÍNH NĂNG



Thiết kế Độc Đáo

Thiết kế dưới dạng khối cầu 360 độ, cho phép thiết lập các hệ thống ánh sáng bên trong.

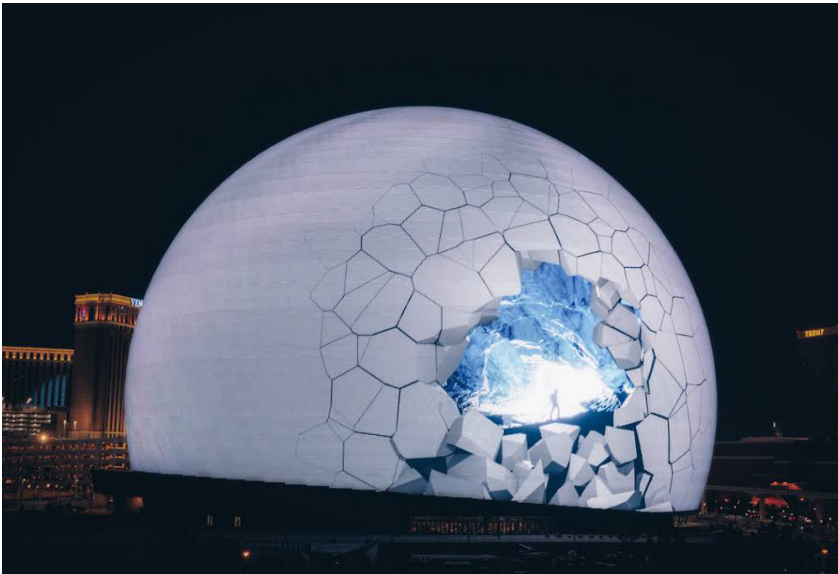


Hiển Thị Vượt Trội

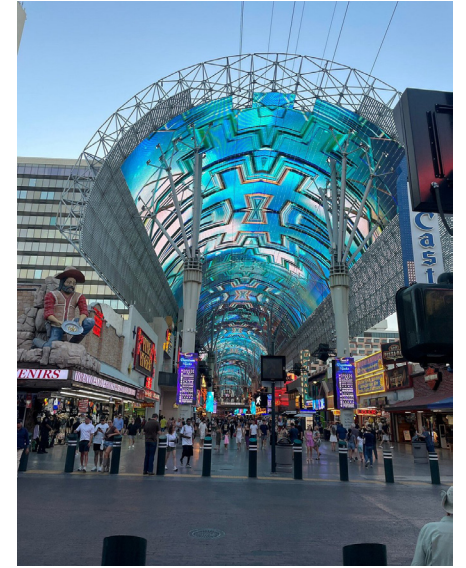
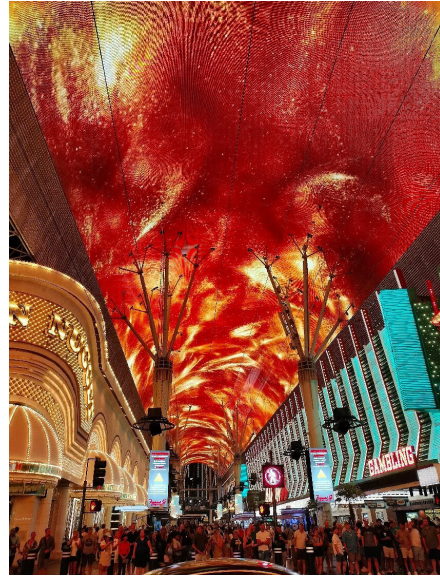
Chung công nghệ hiển thị với dòng Block Series, kết hợp mật độ điểm ảnh lớn và công nghệ bóng đèn hiện đại.

MỘT SỐ CÔNG TRÌNH LED NỔI TIẾNG THẾ GIỚI

LED Cầu Sphere tại Venetian Resort, Hoa Kỳ



LED mái
vòm dài tại
Fremont
Street, Mỹ

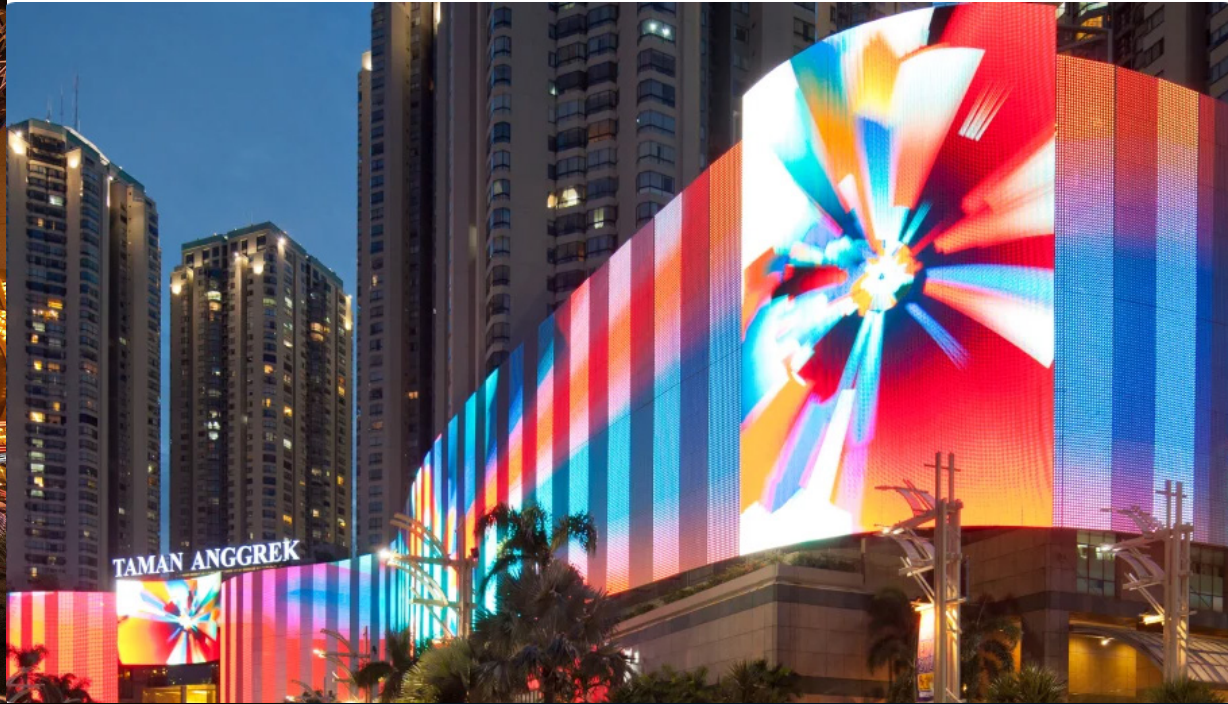


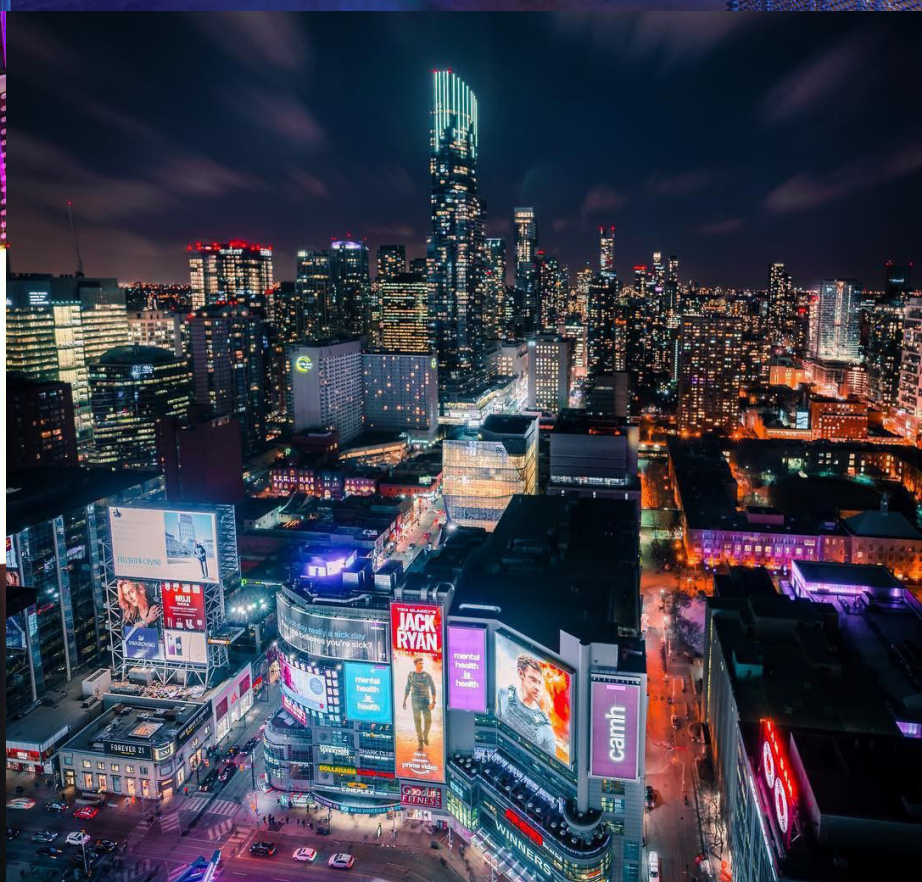
**Màn hình LED tại
Mall Taman An-
ggrek (Jakarta,
Indonesia)**



Màn hình LED SoFi Stadium's, Samsung Infinity Screen, Los Angeles, USA









PARTNERING FOR SUCCESS
CÙNG NHAU KIẾN TẠO THÀNH CÔNG

Vp Việt Nam: Số 6, Đại lộ
Ánh trắng, Khu đô thị Vân
Canh An Lạc, Hoài Đức,
Hà Nội

VP Singapore: Blk 192 Pandan
Loop #05-06 Pantech Business
Hub 128381

Nhà máy: Khu công
nghiệp Tianrui, Đường số
1 Fuyuan, Quận Bảo An,
Thâm Quyển, Trung Quốc

Vp Malaysia: 1-23-5, Menara
Bangkok Bank, Berjaya Central
Park, Jalan Ampang, 50450 Kuala
Lumpur

Vp Mỹ: 13855 Struikman
Road, Cerritos Ca 90703,
USA.



Sunmax LED - Trở thành đối tác chiến lược ngay hôm nay

WEBSITE